



Binh Chung Nhảy Dù

20 Năm Chiến Sự

Nhật tu 6/19/2009

Mùa Hè Đỏ Lửa

Mặt Trận Quảng Trị

Lịch sử Tỉnh Quảng Trị và Cổ Thành.

Tỉnh Quảng Trị phía Bắc giáp Quảng Bình, phía Đông giáp Đông Hải, phía Nam giáp tỉnh Thừa Thiên Huế, phía Tây là dãy Trường Sơn và nước Lào. Diện tích khoảng 4700 km². Tỉnh lỵ Quảng Trị cách thành phố Huế 55 km (34 miles) và cách Sài Gòn 1227 km (767 miles) về hướng bắc.

Phía Đông Quảng Trị là đồng bằng hẹp, phía Tây là rừng núi thuộc Trường Sơn, chiếm gần hai phần ba diện tích tỉnh. Ba sông chính của tỉnh là Bến Hải, Cam Lộ và Sông Thạch Hãn. Sông Bến Hải phát nguồn từ dãy Trường Sơn ra đến biển ở cửa Tùng, dài gần 100 km. Sông Thạch Hãn (còn gọi là sông Quảng Trị) chảy từ quận Hương Hóa qua quận Cam Lộ, rồi đổ ra cửa Việt. Sông Cam Lộ (còn gọi là sông Bồ Điền) là con sông đào nối sông Bến Hải với sông Thạch Hãn, chảy qua hai quận Hương Hóa và Cam Lộ. Ngoài ra tỉnh còn có một số dòng sông nhỏ như sông Mỹ Chánh, sông Nhung... Bờ biển Quảng Trị dài 66 km (41 miles), ngoại trừ vùng cửa Tùng lờm chồm đá, suốt bờ biển đều bằng phẳng và có nhiều cát, nên không lập được các hải cảng.

Đất Quảng Trị xưa đã là đất Lập Quốc của Việt Nam, một phần của bộ Việt Thường, một trong 15 bộ của nước Văn Lang. Năm 1069, vua Lý Thánh Tông đánh Chiêm Thành và bắt được vua Chiêm là Chế Củ. Chế Củ liền dâng ba châu Địa Lý, Ma Linh và Bố Chính (bây giờ là Quảng Bình, Quảng Trị).

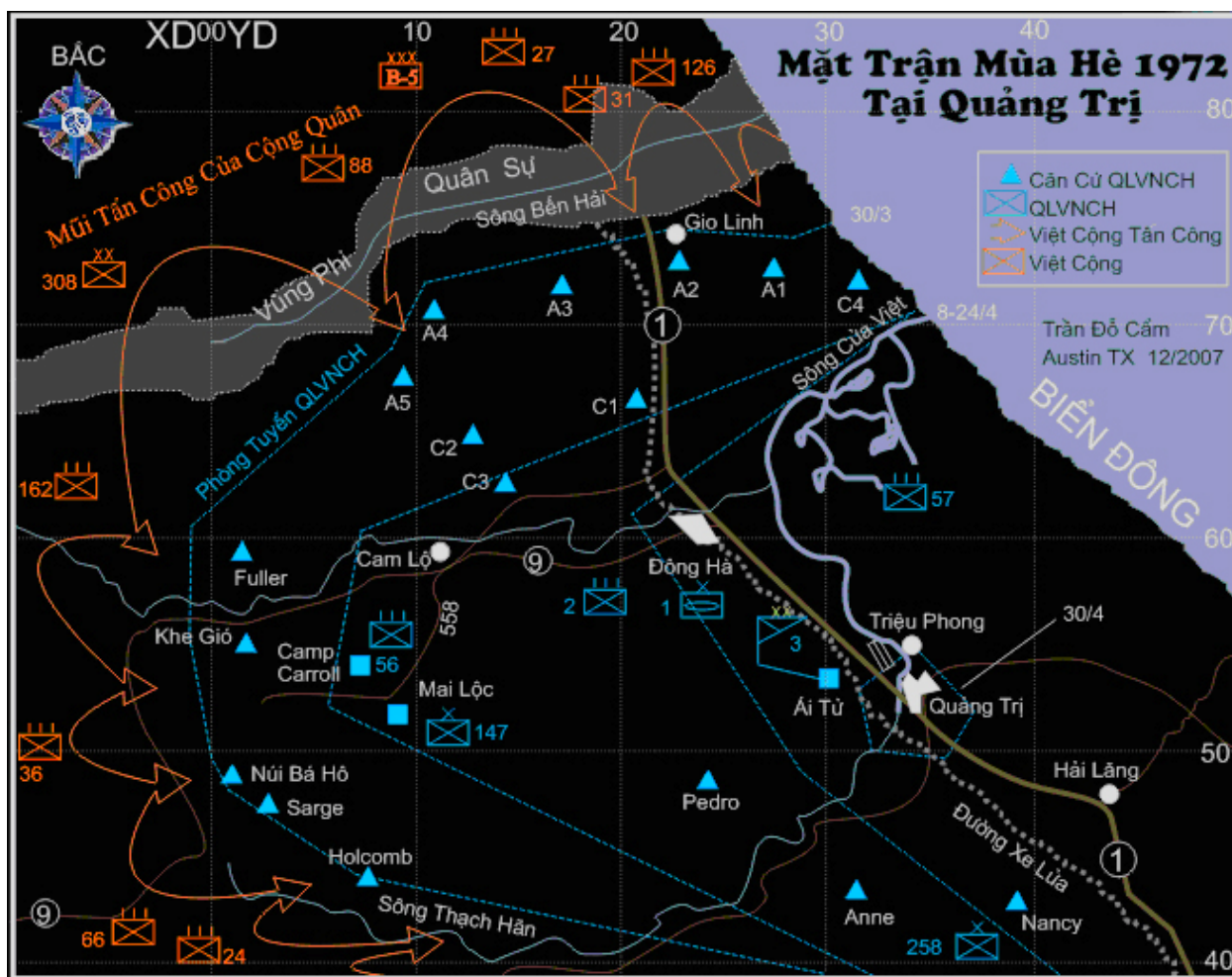
Năm 1306, Chế Mân dâng hai châu Ô, Lý làm sính lễ để cưới Huyền Trân Công Chúa. Năm 1307, vua Trần Nhân Tông đổi Châu Ô làm Châu Thuận, Châu Lý làm Châu Hóa. Châu Thuận gồm đất Phong Điền, Triệu Phong, Hải Lăng Quảng Trị ngày nay.

Tháng mười năm Mậu Ngọ (1558), chúa Nguyễn Hoàng được vua Lê cử vào trấn đất Thuận Hóa, lập dinh ở Ái Tử thuộc phủ Triệu Phong. Năm 1804, vua Gia Long đặt lại tên là dinh Quảng Trị. Tên Quảng Trị có từ đó. Năm 1831, Minh Mạng đặt làm trấn, sau đổi làm tỉnh. Đến đời vua Tự Đức cải làm đạo, nhưng lại đổi thành tỉnh vào năm 1876.

Trước năm 1975, Quảng Trị có các quận như Gio Linh, Trung Lương, Hương Hóa, Hải Lăng, Cam Lộ, Mai Lĩnh và Triệu Phong

Hơn hai thế kỷ trước, Cổ Thành Quảng Trị là thành lũy quân sự của nhà Nguyễn được xây cất từ đầu đời vua Gia Long (1802), tới năm 1827 vua Minh Mạng cho xây lại bằng gạch. Chu vi tường thành gần 2.000 m, cao 9,4 m, dưới chân dày 12 m, bao quanh có hệ thống hào, bốn góc thành là 4 pháo đài cao nhô hẳn ra ngoài. Trong những năm 1809-1945 nhà Nguyễn lấy làm thành lũy quân sự và trụ sở hành chính. Thành được xây theo lối kiến trúc thành trì Việt Nam với tường thành bao quanh hình vuông được làm từ gạch nung cỡ lớn; kết dính bằng vôi, mật mía và một số phụ gia khác trong dân gian như mù cây Ô-Dước. Thành trở bốn cửa chính Đông Tây Nam Bắc. Sau chiến dịch mùa "Hè đỏ lửa" 1972 toàn bộ Cổ

Thành Quảng Trị gần như bị san phẳng; chỉ còn sót lại một cửa hướng Đông tương đối nguyên hình và vài đoạn tường thành cùng giao thông hào bên ngoài chỉ chít vết bom đạn



Phóng đồ mặt trận Quảng Trị (do Trần Đỗ Cẩm vẽ)

Để bảo vệ khu vực Quảng Trị. Quân Lực VNCH phối trí các đơn vị như sau: SD3BB tân lập trách nhiệm bảo vệ Quảng Trị. Tư Lệnh là Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai bản doanh Sư Đoàn đặt tại Ái Tử. Trung Đoàn 2, một Trung Đoàn cũ của SD1BB, đóng tại các căn cứ A4 hay là Cồn Thiến, Fuller, C2 và C3. Trung Đoàn 56 đóng tại các căn cứ Hòa Lực Cam Lộ, Khe Gió, và Tân Lâm (Carroll). Trung Đoàn 57 đóng tại CCHL C1 (Gio Linh), A1, A2 và A3 . Ngoài ra SD3BB còn được tăng phái 2 Lữ Đoàn TQLC. Lữ Đoàn 147 TQLC đóng ở CCHL Mai Lộc, núi Bá Hộ, Sarge, Holcomb. Lữ Đoàn 258 đóng tại Pedro (Phượng Hoàng), Anne, Jane, Barbara . Hai Lữ Đoàn TQLC có nhiệm vụ trấn giữ mặt phía Tây của Quảng Trị.

Sư đoàn 3 bộ binh được thành lập ngày 1 tháng 10 năm 1971, có quân số vào khoảng 11.203 người. Trong các đơn vị cơ hữu, chỉ có Trung Đoàn 2 BB rất thiện chiến, vì là một đơn vị tác chiến lâu đời của Sư đoàn 1 BB, lừng danh miền giới tuyến. Riêng hai trung đoàn 56 và 57 tân lập, mà quân số được bổ sung, từ các lao công đào binh,, quân dịch và các đơn vị ĐPQ + NQ Vùng 1 chiến thuật.. Sư đoàn cũng chưa có kinh nghiệm hành quân và tác chiến cấp vùng..

Lực lượng bạn :

Lực lượng VNCH có các đơn vị sau đây :

- SD3BB đóng tại căn cứ Ái Tử, do Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai làm Tư Lệnh.
 - Trung Đoàn 2 đóng tại căn cứ Tân Lâm, A4 Cồn Thiến, Fuller C2 và C3.

- Trung Đoàn 56 đóng tại căn cứ Cam Lộ, Khe Gió và Carrol. (hay Tân Lâm là căn cứ hỏa lực lớn nhất tại vùng giới tuyến) .
- Trung Đoàn 57 đóng tại Căn cứ C1, A1, A2 và A3.
- Thiết Đoàn 11 Thiết Kỵ đóng tại Sharon.
- LĐ147 / TQLC đóng tại Căn cứ Hỏa lực Mai Lộc, Núi Bá Hộ, Holcomb và Sarge.
- LĐ258 / TQLC đóng tại căn cứ Hỏa lực Pedro, Anne, Janne và Barbara.
- Liên Đoàn 1 BĐQ gồm các Tiểu đoàn 21, 37 và 77.
- Liên Đoàn 4, 5 BĐQ tăng cường
- Trung Đoàn 4/SĐ2BB.
- Lữ Đoàn 1 Kỵ Binh, Thiết đoàn 17 (M113) và Thiết đoàn 20 (M48),
- Tiểu Đoàn 24 Địa Phương Quân + NQ
- 8 Tiểu Đoàn Pháo binh
- SĐ TQLC.: gồm 3 Lữ Đoàn do Chuẩn Tướng Bùi Thế Lân làm Tư Lệnh
- SĐND với 3 Lữ Đoàn do Trung Tướng Dư Quốc Đống làm Tư Lệnh.

Lực lượng địch :

Đề tấn chiếm Quảng Trị , mặt trận B5 CSBV đã tung ra một lực lượng tương đương 6 Sư đoàn gồm có :

* Sư đoàn 304 do Hoàng Đan chỉ huy, gồm 3 Trung đoàn 66, 24, 29 với sự yểm trợ của Trung đoàn 38 pháo, 4 Trung đoàn phòng không 230, 232, 241 và 280, 2 Tiểu đoàn Hòa Tiến, một Trung đoàn 202 chiến xa , và một Tiểu đoàn Công Binh tấn công vào mặt phía Tây Quảng Trị..

* Sư đoàn 308 do Phạm Hồng Sơn chỉ huy và Hoàng Minh Thi làm chính Ủy gồm 3 Trung đoàn 103, 88 và 57 được tăng cường hai Trung đoàn 48 và 27 Bộ Binh, Tiểu đoàn 15 biệt lập, Hai Trung đoàn Pháo 164 và 84, một Trung đoàn phòng không, hai Trung đoàn chiến xa 203 và 204, hai Tiểu đoàn Công Binh, một Tiểu đoàn đặc công và 3 Trung đội Hóa Học tấn công từ hướng Bắc.

* Hai Tiểu đoàn Đặc Công 31 & 25 phối hợp với Tiểu đoàn 47 địa phương Vĩnh Linh và Đoàn Đặc Công Hải Quân 126 do Bùi Thúc Dương chỉ huy tấn công vào mặt phía Đông Cửa Việt, Gio Linh và Triệu Phong.

* Sư Đoàn 325, Sư Đoàn 320B và SĐ312 trừ bị ếm quân tại biên giới Lào Việt.

* SĐ324B do Giáp Văn Cương chỉ huy và Lê Tự Đồng làm chính ủy với 3 Trung Đoàn 6, Trung Đoàn 803 và Trung Đoàn 29 thuộc mặt trận Thừa Thiên, di chuyển vào thung lũng Ashau áp lu75c mạnh trên thành phố Huế.

* 2 Trung Đoàn Biệt Lập 5 và 6 từ thung lũng Ashau ở phía Tây Trường Sơn tiến về đe dọa thành phố Huế và Đà Nẵng..

Diễn Tiến :

Khởi động chiến dịch tại Quân Khu 1 VNCH, Tướng CSBV Võ Nguyên Giáp xua 45.000 quân vượt qua sông Bến Hải với hàng trăm chiến xa, hàng trăm đại pháo và một lực lượng tương đương 6 Sư đoàn bộ binh tổng tấn công lần chiếm tỉnh Quảng Trị, Ải địa đầu cực Bắc VNCH.. Đồng thời tung SĐ324B cùng 2 Trung Đoàn Biệt Lập 5 và 6 từ thung lũng Ashau ở phía Tây Trường Sơn tiến về đe dọa thành phố Huế và Đà Nẵng...

Ngày 30/3/1972 đúng 12 giờ trưa, lợi dụng cơ hội thay đổi vùng trách nhiệm của các Trung Đoàn 56 và Trung Đoàn 2 thuộc SĐ3BB. Bộ đội CSBV bắt đầu pháo kích dữ dội vào các căn cứ trong vùng giới tuyến Carol, Mai Lộc, Sarge, núi Bá Hộ, Tân Lâm, Côn Thiên, Đông Hà và Quảng Trị. Pháo binh cộng sản, với các loại đại bác nòng dài 130 ly, cũng như 122 ly tầm xa 27.1 km, từ Vĩnh Linh bên kia cầu Hiền Lương, đồng loạt bắn phá các căn cứ hỏa lực của VNCH, với mức độ tàn phá kinh khủng chưa từng có. Ngay lúc đó, cũng là thời gian hai Trung đoàn 2 và 56/SĐ3BB, đang hoán chuyển vùng, nên bị tổn thất nặng nề về nhân mạng, nhiều vị trí phòng thủ bị bỏ ngỏ, đồng thời làm cho tinh thần binh sĩ, nhất là Trung đoàn 56 giao động mạnh. Sau đó, Cộng quân huy động các đơn vị chủ lực của 2 SĐ304 và 308 cùng 3 Trung Đoàn biệt lập của B5, một Trung Đoàn Đặc Công và 2 Trung Đoàn Chiến Xa 203 và 202

vượt khu Phi Quân Sự chia thành 4 mũi tấn công cường tập vào tuyến phòng thủ của các đơn vị bộ chiến Việt Nam Cộng Hòa đang trấn đóng các căn cứ tại phía Tây và Bắc Quảng Trị.

Các mũi tấn công đầu tiên nhắm vào các căn cứ của Trung Đoàn 2/3BB là Fuller và Cồn Thiên A4, hai mũi khác nhắm vào Trung Đoàn 57 tại các Căn cứ A1 và A2. Hai căn cứ hỏa lực lớn của SĐ3/BB và TQLC tại Carroll và Mai Lộc bị pháo kích nặng nề và liên tục, vì thế không yểm trợ được cho quân bạn. Thời tiết trong mấy ngày đầu của cuộc chiến rất bất lợi cho các đơn vị VNCH. Trần mây thấp và mưa gió, phi cơ chiến thuật, quan sát và trực thăng tiếp tế tàn thương VN và HK đã không thể hoạt động hữu hiệu để yểm trợ được cho quân bạn.

Hỏa lực pháo binh CSBV đã gây tổn thất và kinh hoàng cho dân chúng thuộc 3 quận lỵ giới tuyến, khiến trên 50,000 đồng bào bỏ nhà cửa, chợ búa, ruộng vườn, đổ dồn ra quốc lộ 1 và 9 để chạy giặc về hướng thành phố Quảng Trị phía Nam.

Đến 6 giờ chiều ngày 30/3, hai vị trí của TĐ4/TQLC tại Núi Bá Hô và Sarge bị pháo kích trên 600 quả đại bác và hỏa tiễn đủ loại, 70 phần trăm công sự phòng thủ bị phá hủy, nhiều quân sĩ tử thương và bị thương. Đến 10 giờ 45 đêm 31/3, địch quân tập trung tấn công biên người tràn ngập căn cứ Sarge. Đến 4 giờ sáng hôm sau ngày 1/4/1972, TĐ4/TQLC bị tổn thất nặng phải triệt thoái khỏi 2 cứ điểm Núi Bá Hô và Sarge, đến 6 giờ chiều ngày 2/4 gom về tập trung tại căn cứ Mai Lộc. Đây là 2 vị trí TQLC đầu tiên mất về tay quân CS trong 48 giờ đầu của cuộc tấn công.

Ngày 1/4/72, chiến trường càng trở nên sôi động. Dưới áp lực nặng nề của địch quân, 10 giờ 45 sáng, đơn vị tại căn cứ Cồn Thiên (A4) triệt thoái, 14 giờ 50 chiều, các căn cứ Fuller (thuộc Trung Đoàn 2/BB), Khe Gió (thuộc Trung Đoàn 57/BB) rút bỏ. Dân chúng chạy giặc, xe cộ và binh sĩ bỏ ngũ mang theo gia đình, gây cản trở việc điều quân và lưu thông trên quốc lộ 9 và 1. Tiền sát viên pháo binh của CS trà trộn vào đám đông di tản để điều chỉnh pháo binh vào các vị trí QLVNCH.

Các căn cứ Đông Hà, Cam Lộ, Ái Tử bị pháo nặng, nhờ hải pháo của Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ, từ ngoài khơi Quảng Trị, bắn vào yểm trợ, vì thời tiết xấu nên không quân không thể yểm trợ hữu hiệu. Bởi vậy lần lượt các căn cứ hỏa lực A-1, A-2, A-3, A-4 do SĐ3BB trấn giữ, bị tấn chiếm. Trước áp lực quá mạnh của địch, BTL/SĐ3 dồn nỗ lực để gom quân và thiết lập hệ thống phòng thủ mới dọc theo tuyến Cửa Việt, Đông Hà, Cam Lộ, Carroll, Mai Lộc và Phụng Hoàng. Hai căn cứ hỏa lực Carroll và Mai Lộc tiếp tục bị pháo kích nặng nề. Chiến xa CSBV trực tiếp tham chiến. Vào lúc 9 giờ sáng, một lực lượng chiến xa T-54 khoảng 20 chiếc từ hướng Bắc tiến về Đông Hà theo quốc lộ 1. Một lực lượng chiến xa lội nước PT-76 ở hướng Đông, dọc theo bờ biển tiến xuống hướng Cửa Việt. Tình hình căng thẳng, TĐ3/TQLC được lệnh tử thủ Đông Hà "bằng mọi giá". Toán chống chiến xa trang bị đại bác 106 ly của TĐ6/TQLC từ Ái Tử được điều động lên tăng cường cho Đông Hà. Nhờ thời tiết tương đối tốt, phi cơ A-1 và A-37 của Không Quân VN bay lên oanh tạc chính xác vào 2 đoàn chiến xa địch, phá hủy 11 chiếc, 1 chiếc A-1 bị hỏa tiễn địa không SA-2 bắn rơi, phi công nhảy dù ra được, nhưng rơi về phía bắc cầu Đông Hà. Để đề phòng chiến xa địch vượt qua cầu Đông Hà, vào 16 giờ 30 chiều cùng ngày, chiếc cầu này được giật xập, để ngăn cản kế hoạch của CSBV đưa bộ binh và chiến xa tiến xuống phía Nam.

Ngày 2/4/1972 BTL/SĐTQLC và Lữ Đoàn 369 được không vận ra Huế để thiết lập tuyến phòng thủ phía Bắc Sông Mỹ Chánh. TĐ7 TQLC được lệnh trấn giữ con đường huyết mạch QL số 1, từ Hải Lăng về Mỹ Chánh.

Trong ngày này, Cộng Sản cắt đứt QL9 từ Đông Hà đến Cam Lộ. Căn cứ Holcomb của TĐ8TQLC, bị SĐ304 tấn công tràn ngập lúc 12 giờ 30 khuya.

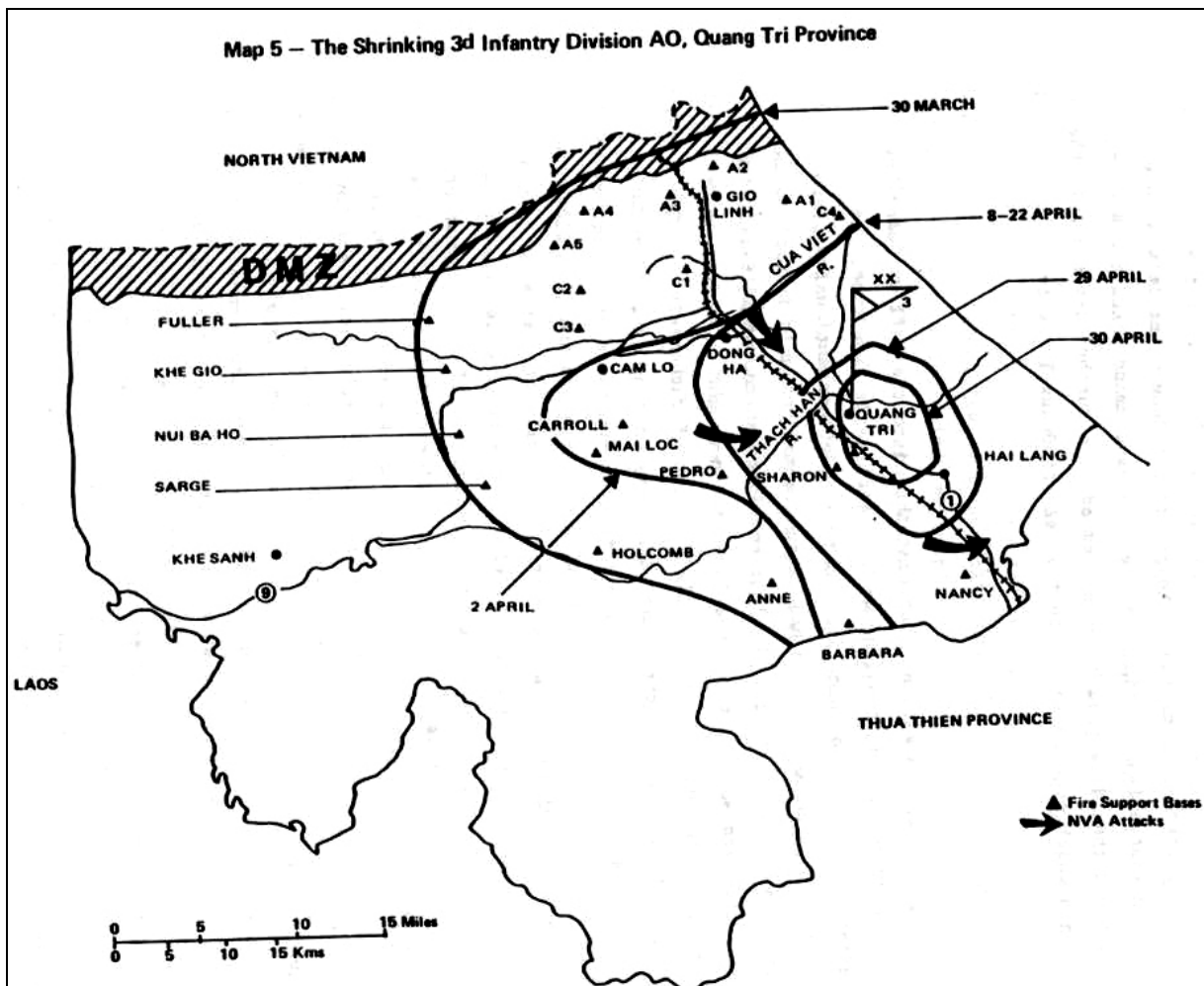
Tình hình chiến sự rối loạn khắp nơi, cùng lúc đồng bào từ các quận Cam Lộ, Hương Hóa, Gio Linh, Đông Hà, bất kể Kinh hay Thượng, ùn ùn bỏ làng xóm, tài sản, kéo nhau chạy về thành phố Quảng Trị để trốn lánh chiến hỏa. Trên đường đào sanh, hàng ngàn người đã làm mồi cho đạn pháo binh và thiết giáp của bộ đội cộng sản Bắc Việt, gây thêm rối loạn cho các đơn vị của ta, vì vừa phải bảo vệ cho dân chúng, lại vừa chiến đấu với giặc trong cơn nguy ngập. Đạn pháo của địch càng lúc càng dữ tợn, hung tàn, phá hết tất cả, không cần phân biệt xóm làng, dân lính, thành phố đông người. Do đó trong phút chốc, những khu đông dân như Cam Lộ, Đông Hà trở thành địa ngục trần gian đau khổ, mà không một ai, có thể ngờ tới, tình cảnh của dân chúng chạy loạn cũng vô cùng thảm hại, khiến cho các cấp chỉ huy của SĐ3BB và Tiểu Khu Quảng Trị, gần như bó tay, vì không tìm ra kế hoạch nào, để ổn định tình thế.

Trong lúc đó căn cứ hỏa lực Carroll (Tân Lâm) của Trung đoàn 56 BB bị vây khốn, Cộng quân vẫn tiếp tục pháo kích dữ dội vào căn cứ nhưng không có quân tiếp viện. Đứng 14 giờ 30 chiều, Trung Tá Phạm Văn Đỉnh Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 56/3BB, đã đầu hàng Cộng Sản cùng với khoảng 900/1500 binh sĩ VNCH bị quân CS bắt giữ và 22 khẩu đại bác, trong đó có 4 khẩu đại bác 175 ly, 10 khẩu 105 ly của pháo đội TQLC, còn lại là pháo đội 155 ly và 105 ly của pháo binh QĐ1 và SĐ3/BB (Trong khi đó số còn lại khoảng hơn 500 quân nhân khác không theo Trung Tá Đỉnh đánh mở đường máu về hướng Đông và thoát được, trong đó có Thiếu Tá Tôn Thất Mân, TĐT Tiểu Đoàn 1/56). Biến cố này xảy ra trong ngày 2/4, gây chấn động không ít đến tinh thần chiến đấu của các chiến sĩ vùng giới tuyến.

Sau khi căn cứ hỏa lực Carroll thất thủ, căn cứ hỏa lực Mai Lộc, nơi đặt BCH của LĐ147/TQLC trở thành tuyến đầu, đã liên tục bị pháo kích và tấn công. Được lệnh tái phối trí, pháo đội 105 ly TQLC tại đây sau khi bắn hết đạn, đã được phá hủy bằng chất nổ. Đến 10 giờ tối, BCH/LĐ và TĐ4/TQLC triệt thoái khỏi Mai Lộc về Đông Hà. Sáng hôm sau, LĐ147/TQLC được lệnh di chuyển về Huế để bổ sung và tái trang bị.

Bộ Tư Lệnh SĐ3BB di chuyển Bộ Chỉ Huy tiền phương tại căn cứ Ái Tử bị pháo kích nặng nề, để lui về Quảng Trị. Trung đoàn 57 cũng được lệnh bỏ căn cứ Gio Linh, rút về bờ nam Đông Hà và LĐ258 với các Tiểu Đoàn 1,3 và 6 /TQLC được tăng cường thêm TĐ3PB/TQLC vẫn duy trì tại các căn cứ Ái Tử, căn cứ Phượng Hoàng và Đông Hà. TĐ7/TQLC đang trấn ngự tại QL1 được điều động ra tăng cường phòng thủ căn cứ Ái Tử.(như vậy là bỏ ngõ QL1 từ Mỹ Chánh tới Cam Lộ)

Tính đến sáng ngày 3/4/1972, sau 4 ngày tấn công của quân CSBV, 11 căn cứ hỏa lực của QLVNCH tại giới tuyến đã thất thủ liên tiếp, mất đi 53 khẩu trọng pháo đủ loại làm cho Pháo Binh VNCH bị suy yếu, trên 7 ngàn binh sĩ tử thương, bị thương, bị bắt và thất lạc đơn vị.



Ngày 3/4, Bộ TTM không vận Bộ Tư Lệnh SĐ/TQLC, Bộ Chỉ Huy BĐQ và Lữ Đoàn 369/TQLC từ Sài Gòn ra tăng cường QĐ1. BTL/SĐTQLC đặt trong Thành Nội Huế. Lữ 369/TQLC trừ bị và phòng thủ tại các căn cứ Nancy, Jane, Evan và phòng tuyến Mỹ Chánh, ranh giới giữa hai Tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên.

Các sư đoàn CSBV vẫn tiếp tục hướng các mũi tấn công vào Thị xã Quảng Trị, Vì Cầu Đông Hà bị giật sập, nên Cộng quân dùng cầu Cam Lộ để vượt sông. Họ chia quân ra làm 2 cánh: một cánh quân đi dọc theo QL9 tiến chiếm Đông Hà, Cửa Việt và theo QL1 tiến về hướng Nam. Một cánh quân khác tiến về hướng Nam, theo tỉnh lộ 558 và 557 qua những cứ điểm vừa chiếm như Carroll, Mai Lộc, Holcomb để tấn công căn cứ Phụng Hoàng và Thị xã Quảng Trị từ hướng Tây.

Ngày 4/4/1972 sau khi Lữ Đoàn 147/TQLC rút lui về Huế để chỉnh trang, như vậy về phía tây, chỉ còn có 1TB/BĐQ, trấn giữ căn cứ Phụng Hoàng, làm tiền đồn, bảo vệ thành phố.

Ngày 6/4/1972 lực lượng CS từ Ba-Lòng phía Nam sông Thạch Hãn tiến về uy hiếp Căn cứ Anne do một đơn vị thuộc Trung Đoàn 2/3BB trấn giữ. Căn cứ Anne được lệnh lui binh rút về Cam Lộ.

Ngày 8/4/1972, Lữ 258 điều động TB3TQLC trấn đóng căn cứ Ái Tử thay thế TB6TQLC đến trấn giữ căn cứ Phụng Hoàng thay thế cho một TB/BĐQ.

Sáng ngày 9/4/1972 với chiến thuật tiền pháo hậu xung, sáng sớm hai Trung Đoàn cộng quân có chiến xa T54 yểm trợ tấn công căn cứ Phụng Hoàng. Pháo binh VNCH yểm trợ đúng lúc, Bộ Đội Cộng Sản chạy tán loạn, một số chiến xa cán phải mìn bị nổ tung. Phi cơ Skyraider A1 can thiệp phá hủy thêm nhiều chiến xa địch.

Hai Đại Đội / TB1TQLC cùng 1 chi đoàn chiến xa M48 và 1 chi đoàn Thiết Vận Xa M113 từ Ái Tử đến trợ chiến phá tan cuộc tấn công của địch. 400 xác cộng quân bỏ lại trận địa, 21 chiến xa T54 bị cháy, phần lớn do Không quân Việt-Mỹ oanh kích, bãi mìn cùng pháo binh. 2 chiếc bị bắt sống. Trước tình hình nghiêm trọng, Bộ TTM quyết định tăng cường Liên Đoàn 4 và 5 BĐQ cho Quân Đoàn I.

Ngày 13/4/1972 Lữ Đoàn 258TQLC được điều động giữ tuyến phòng thủ từ Ái Tử đến Phụng Hoàng. Từ Ái Tử lên mạn Bắc tới QL1, Đông Hà là vùng trách nhiệm của Lữ 5BĐQ và Thiết Đoàn 17 Kỵ Binh. Từ Cam Lộ trở về dọc theo QL9 là tuyến án ngữ của Lữ 4BĐQ và Thiết Đoàn 20 Kỵ Binh. Trung Đoàn 2/BB trách nhiệm khu vực Nam Ái Tử đến bờ Bắc sông Thạch Hãn. Liên Đoàn 1/BĐQ phòng thủ thị xã Quảng Trị, lập phòng tuyến tại bờ Nam sông Thạch Hãn.

Ngày 14/4/1972 với sự yểm trợ hỏa lực của Mỹ, sự chiến thắng của Lữ/TQLC tại Pedro và sự tăng cường lực lượng của BĐQ, Tướng Hoàng Xuân Lâm đã mở cuộc hành quân Quang Trung 729 để tái chiếm vùng lãnh thổ bị mất về tay CS: Trung Đoàn 57BB phòng giữ tuyến phía Bắc, trong khi các đơn vị BĐQ, TQLC và Thiết Giáp chia mũi dùi tấn công vào mặt phía Tây của Tỉnh Quảng Trị.

Chiến cuộc bùng nổ lớn, tất cả các cánh quân đều chạm địch. Cộng quân đã chống trả và pháo kích nặng nề vào các đơn vị hành quân. Bởi vậy thay vì quân ta tấn công, lại bị giặc đẩy ngược về phía thành phố. Trong số này, nguy khốn nhất là cánh quân của Lữ 5 BĐQ và Thiết đoàn 20 chiến xa, tuy nhiên các đơn vị của QLVNCH vẫn còn giữ vững được các vị trí trách nhiệm. Do vì việc tổ chức phối hợp không đồng bộ và pháo trận cường tập của đối phương khiến cho cuộc hành quân không hữu hiệu và còn làm suy yếu tiềm lực phòng thủ sẵn có.

Ngày 18/4/1972 thất bại trong trận tấn công căn cứ Phụng hoàng, Cộng Sản Bắc Việt đã tung thêm quân áp lực nặng căn cứ này và bắt đầu phản kích lại.

Ngày 23/4/1972 bất chấp sự thiệt hại to lớn trong những ngày đụng độ vừa qua với QLVNCH, Cộng sản Hà Nội vẫn điên cuồng tấn công khắp nơi bằng biển người, bất chấp sinh mạng con người, trong đó phần lớn là đồng bào chạy lánh nạn. Trong lúc đó khắp các nẻo đường Quảng Trị, càng lúc càng chết chóc thê thảm, bởi cảnh pháo kích bừa bãi của cộng sản. Quảng Trị đã thật sự trở thành địa ngục trần gian thứ hai, sau địa ngục An Lộc.

Ngày 24/4/1972 Lữ đoàn 147 TQLC với 2 TB4 và 8/TQLC và TB2/PB/TQLC sau khi được bổ sung và tái trang bị, được lệnh trở ra Quảng Trị thay thế vùng trách nhiệm của Lữ 258/TQLC phía Tây căn cứ Ái Tử và tiếp nhận thêm TB1/TQLC đang phòng thủ tại Phụng Hoàng

Trong đêm này CS pháo kích làm cháy kho tiếp liệu của SĐ3BB tại La Vang Quảng Trị, trong đó có kho xăng dầu và cả một đoàn xe tiếp tế quân trang quân dụng của Bộ Chỉ Huy 1 Tiếp Vận, từ Đà Nẵng tới.

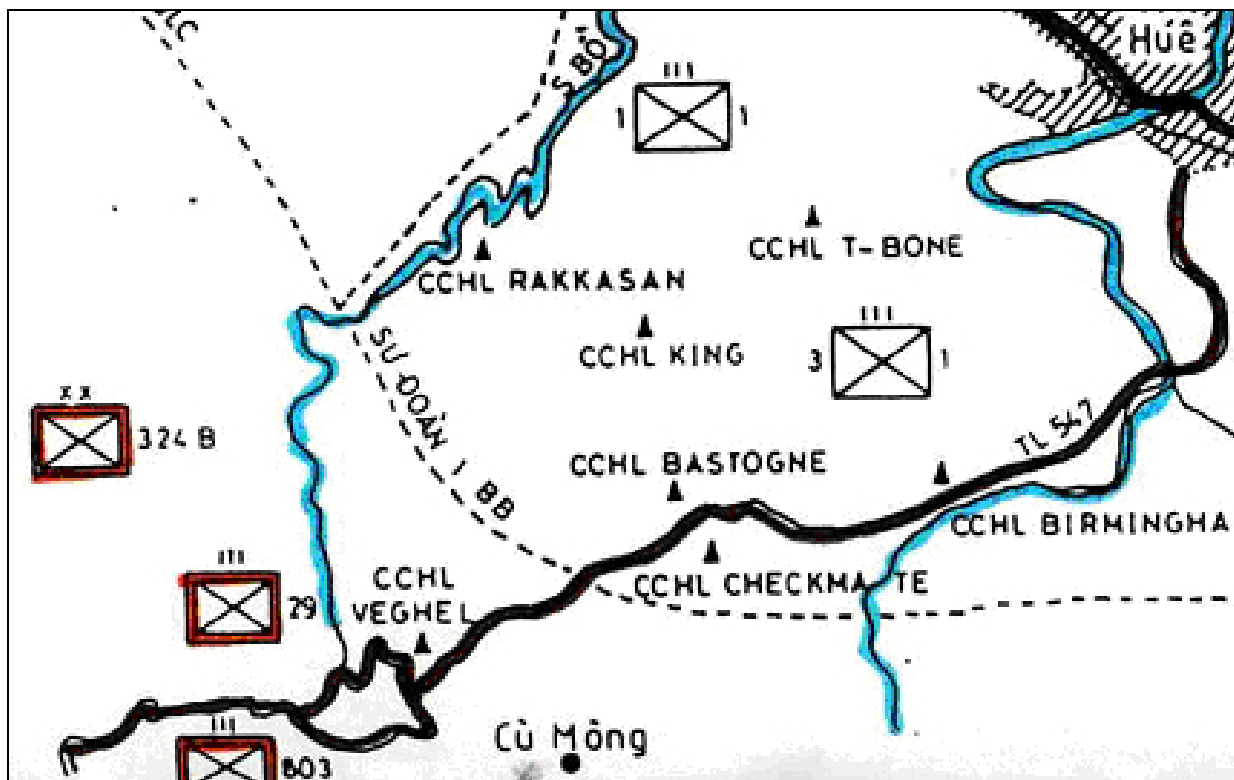
Đêm 26/4, sau nhiều đợt pháo kích, SĐ304/CSBV cùng với chiến xa, đã mở nhiều mũi tấn công tuyến phòng thủ của LĐ147/TQLC. Hai Tiểu Đoàn 1 và 8/TQLC đẩy lui nhiều đợt tấn công, bắn cháy 12 chiến xa T54. Ngày hôm sau, tuyến phòng thủ của TQLC phải thu hẹp lại, chỉ còn cách Ái Tử từ 2 đến 3 cây số.

Ngày 27/4/1972 cộng quân tổng tấn công tất cả tuyến phòng thủ của VNCH từ cửa Việt xuống đến căn cứ Phụng Hoàng. Tất cả nòng súng đại pháo của quân Bắc Việt, đều tập trung vào tỉnh lỵ, căn cứ hỏa lực Ái Tử, các quận Mai Lĩnh và Hải Lăng. Đêm 27/4, pháo binh CSBV bắn trúng kho đạn Ái Tử, phá hủy phần lớn đạn dược dự trữ.

Ngày 28/4, Cộng quân pháo dữ dội vào tuyến phòng thủ của Biệt Động Quân ở thị trấn Đông Hà, trong 2 ngày khoảng 7,000 quả đạn, đồng thời với chiến xa yểm trợ đã tấn công vào tuyến phòng thủ của đơn vị này, Tiểu Đoàn 30/LĐ5BDQ đã bắn hạ 13 chiến xa T54 và bắt sống một chiếc khác tịch thu hàng trăm vũ khí. Tuy nhiên LĐ/BDQ và Thiết Đoàn 20 Kỵ Binh bị thiệt hại nặng vì pháo địch. Để bảo toàn lực lượng, các đơn vị này đã được lệnh triệt thoái để tăng cường bảo vệ phòng tuyến căn cứ Ái Tử và phòng thủ mặt Đông tiếp giáp với TĐ8/TQLC. Trong khi đó, Trung Đoàn 57/BB triệt thoái về Thị xã Quảng Trị. Trong đêm này cộng quân cũng tung chiến xa và bộ đội tràn qua cầu Ga Quảng Trị nhưng đã bị đẩy lui.

Trong lúc đoàn người tị nạn thay vì tập trung tại Quảng Trị, lại ùn ùn tiếp tục bỏ chạy về Huế tị nạn, gây cảnh hỗn loạn trên quốc lộ 1 và làm mục tiêu cho pháo binh cộng sản. Các cánh quân cũng bắt đầu náo động vì vợ con tan tác chạy lánh nạn. Do đó nhiều đơn vị đã tự động di tản, làm cho Bộ Tư Lệnh SĐ3BB cũng là đầu não chiến trường, mất liên lạc với một số lớn đơn vị trực thuộc.

Trong đêm 29/4, địch liên tiếp pháo kích và tấn công vào phòng tuyến của TQLC và Trung Đoàn 2/BB phía Tây và Tây Nam căn cứ Ái Tử. Sáng hôm sau, các chiến xa M-48 tăng phái cho BDQ được điều động qua mặt trận phía Tây của TQLC. Vì thiếu phối hợp, lực lượng BDQ nghĩ rằng, đơn vị thiết giáp bạn rút lui, nên cũng đã triệt thoái về Quảng Trị, chỉ còn lại LĐ 147/TQLC phòng thủ căn cứ Ái Tử, 2 mặt Bắc và Đông bị bỏ trống. Trưa ngày 30/4, LĐ147/TQLC được lệnh rút khỏi Ái Tử về phòng thủ thị xã Quảng Trị. Kế hoạch triệt thoái được thi hành tốt đẹp.



Mặt trận phía Tây Thành phố Huế trong ngày 28/4/1972

Trong khi đó ngày 28/4/1972 mặt trận B4 CSBV tại mật khu 611 tung SĐ324B gồm 2 Trung Đoàn 29 và Trung Đoàn 803 bao vây rồi tràn ngập căn cứ Bastogne ở phía Tây thành phố Huế do một Tiểu Đoàn của SĐ1BB trấn giữ. Trước áp lực quá nặng của CS căn cứ Checkmate gần đó được lệnh di tản. Đồng thời với việc tấn chiếm 2 căn cứ Bastogne và Checkmate, Trung Đoàn 66/304 CSBV cũng đang vận tập về vùng thung lũng Ashau để chuẩn bị tấn công Huế.

Trong ngày 30 tháng 4, thế trận phòng thủ của lực lượng Việt Nam Cộng Hòa tại Quảng Trị đã trở nên nguy ngập. Lúc 2 giờ sáng, cộng sản tấn công Trung đoàn 2/3BB và Thiết đoàn 17, tại căn cứ phía tây thành phố, trong lúc đó về phía bờ biển, cộng sản với bộ binh có chiến xa lội nước PT76, tấn công tràn ngập các Tiểu đoàn ĐPQ + NQ của Tiểu Khu Quảng Trị.

Quảng Trị thất thủ :

Tình trạng hỗn loạn khắp nơi, Tướng Giai phải quyết định bỏ căn cứ Ái Tử, rút hết về bờ Nam sông Thạch Hãn phòng thủ. Trung đoàn 57 BB coi như tan hàng, vì hầu hết binh sĩ đã ngã ngũ, để chạy theo gia đình đang di tản về Huế. Quốc lộ số 1 đã bị cộng sản đóng chốt nhiều đoạn, từ Hải Lăng về Mỹ Chánh vì Tiểu đoàn 7 TQLC đã di chuyển ra phòng thủ căn cứ Ái Tử.

Cùng với những cố gắng trong nỗ lực ngăn chặn Cộng quân, Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 3 BB điều động lực lượng để giải tỏa áp lực địch trên Quốc Lộ 1. Thế nhưng kế hoạch giải tỏa tiến hành chậm vì thiếu sự phối hợp giữa các đơn vị và hỏa lực địch phản công.

Do đó đoạn đường huyết mạch, chỉ có chín cây số, bị bỏ ngỏ để quân cộng sản đóng chốt, đã trở thành con đường xương trắng máu đào, mà bia miệng và sử liệu gọi là Đại Lộ Kinh Hoàng hay là Mồ Chôn tập thể đồng bào tỉnh Quảng Trị, trong trận chiến Mùa Hè Năm 1972.

Trước các biến động chiến sự ngày càng nguy kịch, sáng ngày 30 tháng 4, Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai, Tư Lệnh Sư Đoàn 3 BB, triệu tập buổi họp tại Bộ Tư Lệnh Hành quân Sư Đoàn trong Cổ Thành Quảng Trị (tức trại Đình Công Tráng). Tướng Giai trình bày kế hoạch triệt thoái về phía Nam sông Thạch Hãn.

Theo sự phối trí, Lữ Đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) từ căn cứ Ái Tử sẽ rút về thị xã Quảng Trị để lập vòng đai cố thủ bảo vệ tỉnh lỵ. Một tuyến phòng thủ mới dọc theo bờ Nam sông Thạch Hãn sẽ được thiết lập bởi lực lượng Bộ Binh và Biệt Động Quân (BDQ) với sự yểm trợ của một nửa lực lượng chiến xa và thiết vận xa. Thành phần Thiết Giáp (TG) còn lại sẽ phối hợp với đơn vị bộ chiến để giải tỏa Quốc Lộ 1 về hướng Nam. Tất cả các đơn vị sẽ hoàn tất kế hoạch di chuyển vào ngày hôm sau. Riêng Lữ Đoàn 147 TQLC sẽ rời căn cứ Ái Tử trưa ngày 30 tháng 4/1972.

Trưa ngày 30 tháng 4 khi các đơn vị của Lữ Đoàn 147 TQLC về đến bờ Bắc sông Thạch Hãn thì cả hai cây cầu ngang sông Thạch Hãn đã bị giật sập. Cầu Ván do Cộng quân giật sập đêm 28 tháng 4/1972, còn cầu Sắt thì do thiếu phối hợp, toán Công Binh đã đặt chất nổ phá cầu trước khi đoàn quân xa của Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh TQLC và ba tiểu đoàn 1, 4 và 8 TQLC đi qua. Đoàn xe và 12 súng đại bác đã được phá hủy trước khi vượt sông Thạch Hãn, và các đơn vị TQLC đến chiếm giữ các vị trí trọng yếu quanh thị xã.

Sáng ngày 1/5/72, BTL/SĐ3/BB thông báo cho các đơn vị trú phòng nguồn tin: "5 giờ chiều địch sẽ pháo trên 10,000 đạn pháo binh và hỏa tiễn vào thị xã Quảng Trị", và cho lệnh các đơn vị lui quân khỏi thành phố để tránh pháo. Từ lệnh lui quân tránh pháo này đã đưa đến cảnh rút lui hỗn loạn, kéo theo hàng vạn đồng bào tản cư về Huế theo quốc lộ 1.

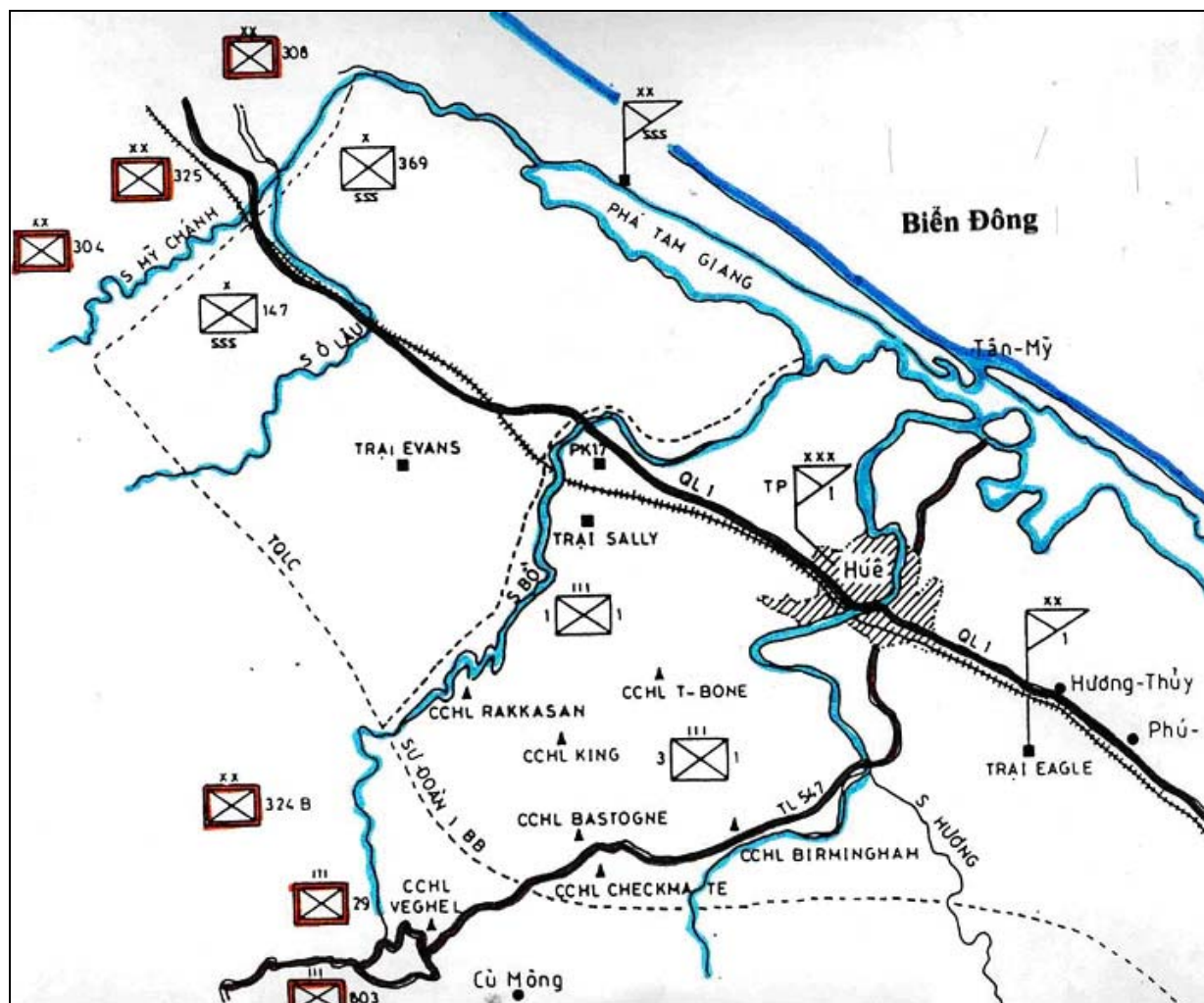
Ngày 2/5 Tướng Giai tuyên bố bỏ thành phố Quảng Trị và di tản chiến thuật. Tin trên chẳng những làm cho mười bảy triệu quân dân miền Nam đau xót buồn ngủi, mà còn khiến cho toàn thể thế giới sửng sốt. Tất cả không ai tin được là tại sao tỉnh Quảng Trị lại bị lọt vào tay giặc một cách quá dễ dàng, nếu đem so sánh với sự kinh hồn bạt vía, hoàn cảnh nguy ngập tại hai mặt trận Kon Tum và nhất là địa ngục An Lộc lúc đó, không một chiếc xe tăng hay đại pháo và bị vây khốn giữa chốn ba quân bạt ngàn, có sức mạnh chẻ tre chém đá mà còn giữ được.

Ngay sau khi kế hoạch lui binh bắt đầu, Tướng Hoàng Xuân Lâm ra lệnh tử thủ Quảng Trị. Lệnh Sư Đoàn và phản lệnh của Quân Đoàn bắt nhất làm cho các đơn vị trưởng bất mãn, bất tuân thượng lệnh. Hệ thống chỉ huy phòng thủ Quảng Trị bị gây đổ ngay từ đó, các đơn vị tự ý rời vị trí rút lui về hướng Nam. Tướng tư lệnh SĐ3BB đã cùng với các cố vấn Mỹ và một ít sĩ quan tham mưu thân cận, đã được 3

Lúc đó Lữ đoàn 369 TQLC được tăng cường với nhiệm vụ, giữ phòng tuyến Mỹ Chánh từ sông Ô Khê tới đầu cầu Mỹ Chánh, ranh giới hai tỉnh Thừa Thiên-Quảng Trị.

Sáng sớm ngày 2/5/1972 Trung Đoàn VC với 18 chiến xa yểm trợ tấn công Lữ Đoàn 369 TQLC tại tuyến phòng thủ Mỹ Chánh. Sau nửa ngày giao tranh với pháo binh cơ hữu và hải không yểm trợ, 17/18 chiến xa T54 bị bắn cháy. VC bị thiệt hại nặng và tháo lui về hướng Hải Lăng bỏ lại trận địa trên 500 xác chết..

Ngày 2/5/1972 Tỉnh Quảng Trị thất thủ, Thiết Đoàn 20 chỉ còn lại 6/48 chiến xa, Các đơn vị TQLC bị thiệt hại nặng, cầu Mỹ Chánh được Công Binh VNCH giật sập để cản bước chiến xa của địch. Cố đô Huế hiện giờ trong tình trạng hoảng loạn vô trật tự.



Tuyến phòng thủ Huế ngày 5/5/1972

Tuyến phòng ngự Mỹ Chánh :

Trước tình hình nguy ngập, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu triệu tập buổi họp Hội Đồng An Ninh Quốc Gia tại Dinh Độc Lập để duyệt xét tình hình. Ngày 3/5/1972 Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng nguyên Tư Lệnh Quân Đoàn 4 được Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu chỉ định thay thế Tướng Hoàng Xuân Lâm trên cương vị Tư Lệnh Quân Đoàn I

Ngày 4/5/1972, sau khi được chỉ định, Tướng Trưởng cấp tốc bay ra Quân Khu I và lập ngay phòng tuyến cố thủ tại cố đô Huế chống lại áp lực của các SD304, 308 và 325 CSBV ở phía Bắc sông Mỹ Chánh và SD324B ở phía Tây. Tướng Trưởng cấp tốc thành lập Bộ Chỉ Huy Tiền Phương tại Huế và ban lệnh thiết quân luật:

- Buộc tất cả quân nhân bỏ ngũ phải trở về trình diện đơn vị.

- Cho lệnh bắn tại chỗ những người mang vũ khí lang thang ngoài đường phố hay bị bắt quả tang trộm cướp,
- Bắn bỏ tại chỗ những tên cướp giết,
- Tổ chức lực lượng quân cảnh tuần tiểu bằng Thiết Xa V100.

Đồng thời thành lập “Trung Tâm Điều Hợp Hòa Lực” và một “Toán Đặc Biệt” nhằm thu nhận các mục tiêu và vị trí địch quân, để phối hợp khai thác khả năng dồi dào của không địa hải pháo Việt Mỹ yểm trợ chiến trường.

Ngày 5/5/1972 Tướng Trưởng cũng phổ biến kế hoạch phòng thủ cho các vị Tư Lệnh Sư Đoàn:

* SĐ1BB trách nhiệm phòng thủ phía Tây và Tây Nam Huế, nhằm ngăn chặn địch quân từ hướng mật khu Ba Lòng;

* SĐ/TQLC trách nhiệm phòng thủ phía Bắc và Đông Bắc Huế, chặn đứng mọi toan tính xâm nhập của địch từ phương Bắc.

Các Tư Lệnh Sư Đoàn toàn quyền điều động và phối hợp Địa Phương Quân, Nghĩa Quân và Chủ Lực Quân vào kế hoạch tác chiến của Quân Đoàn.

Đồng thời lập kế hoạch Lôi Phong, tập trung hỏa lực Không, Hải và Địa pháo chiến thuật cũng như chiến lược cơ hữu Việt Mỹ nhằm ngăn chặn, và tiêu diệt sự tập trung quân của địch. để có đủ thời gian tái tổ chức trang bị và huấn luyện các đơn vị bị thiệt hại vừa qua.(lần đầu tiên các đơn vị VNCH được trang bị hỏa tiễn TOW.

Ngày này, Đại Tá Bùi Thế Lân được chỉ định giữ chức vụ Tư Lệnh SĐ/TQLC thay thế Trung Tướng Lê Nguyên Khang .

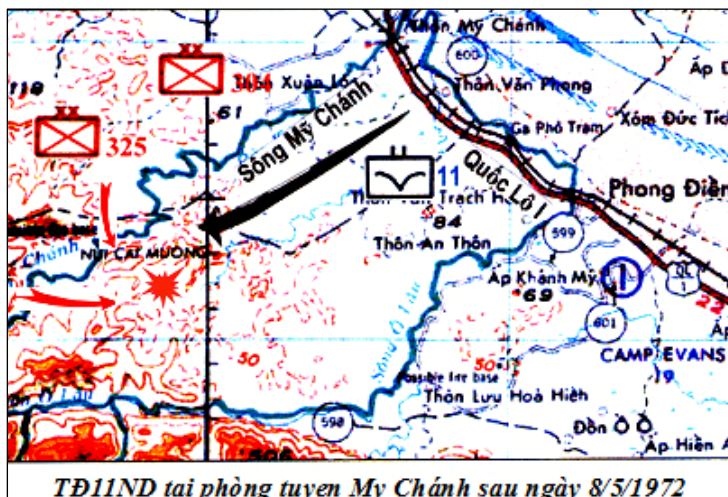
Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù trấn ngự phòng tuyến Mỹ Chánh

Ngày 7/5 sự ổn định về phòng thủ tại Huế đã vững vàng, an ninh trật tự công cộng cũng được vãn hồi. Mặc dù giao tranh còn đang xảy ra tại một vài nơi nhưng dân chúng Huế cũng cảm thấy yên tâm, một số gia đình chạy loạn đã lục tục trở về. Các chiến cụ bị mất mát hay hư hỏng cũng được các phi cơ không lồ C141 và C5 Hoa Kỳ ồ ạt chở đến phi trường Đà Nẵng.

Ngày 8/5/1972, toàn bộ LĐ2ND với 3 Tiểu Đoàn 2, 7 & 11ND do Đại Tá Trần Quốc Lịch làm Lữ Đoàn Trưởng, từ mặt trận Tây Nguyên được không vận đến Phi Trường Phú Bài tăng viện cho Quân Đoàn I.

TĐ11ND sau trận chiến tại đồi Charlie ở Quân Khu 2, được tái chỉnh trang, tăng cường cho mặt trận Quân Khu I, ngày 7/5/1972 khi vừa đến Huế thì nhận được lệnh tái chiếm phía Nam sông Mỹ Chánh, điểm xuất phát từ Phong Điền cạnh Quốc Lộ 1 tiến về hướng Tây.

Thiếu Tá Thành TĐP chỉ huy hai Đại Đội đi cánh phải cách trực chính của Thiếu Tá Mễ TĐT khoảng một cây số về hướng Bắc. Tiểu Đoàn tiên quân dọc theo mạn phía Nam của sông Mỹ Chánh. Vừa vượt tuyến xuất phát tại Phong Điền từ QL1, TĐ11ND bung rộng sang hướng Tây liền chạm địch. VC dùng đủ loại pháo từ 82 ly, 107 ly, 122 ly, 132 ly... tác xạ vào đội hình của Tiểu Đoàn11ND và khi cơn mưa pháo vừa chấm dứt bộ binh của địch ào ạt xung phong tấn công cánh quân tiên phong của Tiểu Đoàn 11. Thiếu Tá Lê Văn Mễ TĐT điều động đoàn quân Nhảy Dù nghinh chiến, Các chiến sĩ Nhảy Dù không hề nao núng, gọi pháo binh Dù phản pháo đồng thời dàn hàng ngang xông thẳng vào trận tuyến của địch, với lối đánh thần tốc cướp tinh thần địch quân, bộ đội CS đa số còn trẻ, quá sợ hãi trước một đối thủ vô cùng lợi hại nên đội hình tác chiến rối loạn và hốt hoảng bỏ chạy, bỏ lại cả xác của một Tiểu Đoàn Trưởng, cùng máy vô



TĐ11ND tại phòng tuyến Mỹ Chánh sau ngày 8/5/1972

tuyến còn đang liên lạc. Đây là món quà chiến thắng đầu tay của Tân TĐT/TĐ11ND, và nhờ vậy ta biết được SĐ325CSBV đã có mặt ở bờ Nam sông Mỹ Chánh .

Sau đó cộng quân dùng trận địa pháo, pháo tới tập vào Bộ chỉ huy TĐ11ND, Thiếu Tá Lê Văn Mễ TĐT bị thương phải di tản. Th/Tá Nguyễn Văn Thành TĐP tạm thời thay thế.

(Khi TĐ11ND nhận lệnh lên đường ra Huế, Đại Tá Trần Quốc Lịch, LĐT/LĐ2ND đã lưu ý vị Tân Tiểu Đoàn Trưởng TĐ11ND, Thiếu Tá Lê Văn Mễ rằng “*Chắc chắn bọn CSBV sẽ tấn công Anh tới cùng vì theo kinh nghiệm về chiến thuật CS nếu nó đã đụng mạnh một đơn vị nào của ta một lần rồi khi ra quân lại bọn chúng sẽ tìm cách triệt hạ bằng mọi giá, Nếu Anh cảm thấy chưa đủ sức tôi sẽ cho thắng khác đi thay Anh*” Thiếu Tá Mễ tỏ vẻ rất tự tin và xin tiếp tục nhiệm vụ và VC đã thật sự chào Ông một cách tận tình)

Tiểu Đoàn 11 tiếp tục tiến quân về hướng Tây càn quét các chốt địch còn ẩn núp quanh quần trong vùng trách nhiệm. Các Tiểu Đoàn 2 và 7ND sau đó được triển khai dọc theo bờ phía Nam sông Mỹ Chánh cùng Tiểu Đoàn 11ND trấn giữ tuyến đầu. Tất cả chiến binh thuộc các đơn vị Nhảy Dù đều được trang bị súng chống chiến xa M72 và XM202 bốn nòng. LĐT2ND sau khi bố trí trận thế cho các đơn vị xong, bèn tung các toán Viên Thám thuộc Đại Đội 2 Trinh Sát Nhảy Dù xâm nhập vào vùng địch chiếm đóng nhờ vậy chúng ta đã biết được cộng quân đang tăng cường nhiều chiến xa, bộ binh , phòng không và đại pháo phía bên kia bờ sông Mỹ Chánh.

Ngày 10/5/1972 tình hình tại Huế tạm ổn định. Liên Đoàn 1BĐQ vừa hoàn tất việc bổ sung quân số và tái huấn luyện tại Đà Nẵng được tăng phái cho SĐ/TQLC. Ngày này, quân số QL/VNCH tập trung quanh thành phố Huế lên đến 35,000 người.

Ngày 12/5/1972, ĐĐT/S/LĐ369TQLC vượt sông Mỹ Chánh, thám sát địa thế để lập đầu cầu chuẩn bị cho chiến dịch Sóng Thần 5/72. Sáng hôm sau, ngày 13/5/1972, 2 Tiểu Đoàn 3 & 8TQLC được trực thăng vận đổ vào Quận Hải Lăng, cách Quảng Trị 11Km về hướng Nam đánh bọc hậu trở về sông Mỹ Chánh. Đồng thời TĐ9TQLC vượt sông Mỹ Chánh đánh ngược lên phía Bắc. Trung Đoàn 66 CSBV bị kẹp giữa hai gọng kìm nên bị thiệt hại nặng nề.

Song kiểm trấn ải

Tại tuyến đầu Mỹ Chánh, hằng ngày các đơn Nhảy Dù tung quân lục soát tìm và tiêu diệt các chốt địch lẻ tẻ còn ẩn náo trong vùng trách nhiệm cũng như luân phiên thay đổi vị trí đóng quân để duy trì đặc tính lưu động của Nhảy Dù. Tiểu Đoàn 11 trấn nhậm trong vùng chân núi phía Nam bờ sông Mỹ Chánh. Hai Đại Đội 111 của Trung Úy Đinh Viết Trinh và Đại Đội 113 của Đại Úy Điền Minh Xuyên hoạt động tới sát chân dãy Trường Sơn ở phía Tây. Đại Đội 112 của Hùng Móm hoạt động tới bờ Nam sông Mỹ Chánh, Đại Đội 114 của Phan Cảnh Cho cùng Đại Đội 110 có nhiệm vụ bảo vệ BCH Tiểu Đoàn. Hằng ngày các Đại Đội báo cáo có nhiều dấu hiệu động quân của địch. Đại Đội 112 báo cáo bắt gặp nhiều lá cờ vàng nhỏ cắm dọc theo bờ Bắc. Thiếu Tá Thành XLTV Tiểu Đoàn Trưởng nhận định đây là dấu hiệu của Trinh Sát địch đánh dấu hướng dẫn địch quân tấn công Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù.

Thiếu Tá Thành ra chỉ thị các Đại Đội đề cao cảnh giác, chuẩn bị hầm hố chiến đấu, mìn bẫy cũng như điều chỉnh các mục tiêu hỏa tập cận phòng, và hỏa tập tiên liệu dọc theo các con đường tiến quân của địch.. Đêm đêm, vị trí đóng quân các Đại Đội phải thay đổi để tránh các điều nghiến của địch.

Ngày 14/5/1972 CSBV quyết chí trả thù trận thảm bại lần trước, 23.00 giờ đêm Trung Đoàn 66/SĐ324 bắt đầu tấn công vào ĐĐ11ND của Trung Úy Đinh Viết Trinh ở phía Tây. Một toán đặc công của địch đã lọt được vào phòng tuyến, các chiến sĩ Nhảy Dù đã đánh cận chiến với địch quân và tiêu diệt bằng dao găm và lựu đạn. Pháo Binh Nhảy Dù bắt đầu tác xạ cận phòng để ngăn chặn các đợt xung phong của địch. Lúc đó các Đại Đội khác cũng bị địch quấy rối để cầm chân.

Đến 3 giờ sáng, 3 chiếc T54 từ hướng Tây, Tây Bắc lù lù xuất hiện cùng bộ binh từng thiết lộ nhỏ theo sau ào ạt tấn công vào vị trí đóng quân của Đại Đội 111ND. Các chiến binh Đại Đội 111 Nhảy Dù sẵn sàng nghinh chiến, ghì tay súng chờ cho chiến xa địch tới gần. Ba chiếc chiến xa bò lùn vào tuyến phòng thủ như vào chỗ không người... Âm !!! một viên đạn M72 đập thẳng vào pháo tháp chiếc dẫn đầu, lửa phụt cháy... Chiếc thứ hai tăng tốc độ, gầm lớn lướt tới sát phòng tuyến. Hạ Sĩ Minh nhanh chân trèo lên pháo tháp ném quả lựu đạn vào trong xe, quả lựu đạn nổ tung... chiếc thứ ba hoảng sợ định tháo lui nhưng Chuẩn Úy Miên đã khai hỏa kịp thời khẩu M72, chiến xa bị bốc cháy.

Tiếp theo đó bộ binh từng thiết nhào tới bị các chiến sĩ Dù dùng súng cá nhân quật ngã như sung rụng. Sau một giờ phản công quyết liệt của các chiến sĩ Nhảy Dù, địch quân chém về tháo lui về hướng Tây Bắc. Pháo Binh Nhảy Dù liên tục tác xạ ngăn chặn quân tiếp viện và đường tháo lui của quân địch. Cộng quân bị tổn thất nặng, ta bắt được một tù binh Thượng tá CSBV, một Tiền sát viên và một Âm Thoại Viên, tịch thu 3 máy truyền tin Trung Cộng, một số lớn vũ khí đạn dược.

Ngày 15/5/1972 Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, Tư Lệnh SĐ1BB, tung 2 Trung Đoàn /SĐ1BB hành quân tái chiếm hai căn cứ Bastogne và Birmingham phía Tây Nam cố đô Huế.

Ngày 16/5/1972 hai Tiểu Đoàn Bộ Binh thuộc Trung Đoàn 3/SĐ1 bắt ngờ được trực thăng vận đổ ngay vào Bastogne. Buổi chiều Trung Đoàn 3/1BB hoàn toàn làm chủ tình hình tại căn cứ này.. Đến ngày 20/5/1972 SĐ1BB cũng tái chiếm căn cứ Checkmate.

TĐ3ND do Thiếu Tá Trần Văn Sơn làm Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Nguyễn Văn Định làm TĐP, sau khi tham chiến tại mặt trận An Lộc giải tỏa QL 13, được tái trang bị và không vận ra Huế chiều ngày 20/5/1972, liền sau đó hai Đại Đội 32 của Đại Úy Nguyễn Văn Khoái và ĐĐ33ND của Trung Úy Nguyễn Hữu Viên được tăng phái cho TĐ11ND đang dàn quân trấn ngự tại Đồi Trần Văn Lý (rặng Hồ Lầy núi Đá Bạc).

Đại Đội 32 đóng quân về phía Bắc của BCH Tiểu Đoàn 11ND khoảng 800 thước trên một ngọn đồi chạy theo hướng Nam Bắc, Đại Đội 33 đóng về phía Tây Bắc khoảng 1500 thước cạnh một con lạch chi nhánh của sông Mỹ Chánh vòng theo hướng Tây Nam, chỗ sông này cận quân CS có thể lợi bộ qua được, vì vậy nhiệm vụ của ĐĐ33 thêm nặng hơn.

Ngày 21/5/1972, Hỏa tiễn Tow được Hoa Kỳ vận chuyển đến Đà Nẵng bằng vận tải cơ không lồ C141 và C5.và lần đầu tiên trang bị cho các đơn vị / QL VNCH.

Ngày 22/5/1972 BTL/SĐND và BCH LĐ3ND được không vận tới Huế, BTL/SĐND đóng tại An-Lỗ, 17 cây số phía Bắc thành phố Huế, căn cứ Hiệp Khánh. Trung Đoàn 4/2BB cũng được tăng cường để bảo vệ Huế. Trung Đoàn này được tăng phái cho SĐND trấn giữ phần lãnh thổ phía Nam sông Mỹ Chánh (đồi Trần Văn Lý) để các đơn vị Nhảy Dù rảnh tay vượt sông tái chiếm Quảng Trị.

Ngày 24/5/1972 QĐ1 mở cuộc hành quân Sóng Thần 6/72 thăm dò bằng 2 mũi tấn công vào phía Đông và phía Nam tỉnh Quảng Trị : Mũi thứ nhất TĐ7TQLC đổ bộ vào bờ biển dọc theo “Dãy Phố Buồn Thiu”(tức là Hương lộ 555) phía Đông thành phố Quảng Trị. (**Dãy Phố Buồn Thiu" là tên do ký giả Pháp tên Bernard B. Fall đặt cho khu chiến địa cũ thời Pháp tham gia chiến tranh Đông Dương nằm sát biển giữa Triệu Phong và Hải Lăng thuộc tỉnh Quảng Trị. Sau này ký giả chiến trường Bernard B. Fall vào quốc tịch Mỹ. Vào năm 1967 ông trở lại viết tin về chiến tranh Việt Nam và ông đã chết trong một trận chiến giữa Quân Đội Hoa Kỳ và Việt Cộng ngay trên vùng chiến địa mà ông đã đặt tên là "Dãy Phố Buồn Thiu".** Mũi thứ hai gồm 2 Tiểu Đoàn 4 và 6 TQLC đổ bộ bằng trực thăng xuống giao điểm hương lộ 555 và 602, chạm địch khá mạnh với Trung Đoàn 18 CSBV. Sau đó các đơn vị TQLC rút về tuyến Mỹ Chánh.

Ngày 28/5/1972 Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đến thăm chiến trường Quân Khu I, ban quân lệnh mở chiến dịch”Lôi Phong” tái chiếm Quảng Trị và thăng cấp Chuẩn Tướng tại mặt trận cho Đại Tá Bùi Thế Lân, Tư Lệnh SĐ/TQLC tại Huế.

Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù diệt tăng :

Trong khoảng thời gian này, BCH/Lữ Đoàn 2 ND thường cho các toán viên thám của ĐĐ2TSND sang hoạt động bên kia bờ sông Mỹ Chánh báo cáo cho biết có đoàn chiến xa địch, di chuyển về hướng Nam còn cách sông Mỹ Chánh khoảng 6 Km, , nhưng không ghi nhận được chính xác, các đại đội khác của TĐ3ND cũng báo cáo nghe thấy chiến xa địch di chuyển rất đông bên kia bờ sông, cũng không xác định được vị trí địch vì chỉ nghe tiếng nổ của động cơ mà đoán chừng thôi.

Ngày 2/6/1972 một lần nữa quân cộng sản thuộc Trung Đoàn 66 có chiến xa yểm trợ đã vượt cầu ngầm tấn công vào TĐ11ND tại bờ Nam sông Mỹ Chánh, đồng thời địch cũng pháo dữ dội vào vị trí đóng quân tại căn cứ Nancy do một Đại Đội của Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù trấn giữ cầu phao bắt qua sông do Công Binh QĐI thiết lập.

Sau những ngày hành quân chạm địch liên tục, các chiến sĩ Nhảy Dù đều mệt mỏi, nhưng như thường lệ mỗi lần dừng quân đều chia phiên gác giấc, căn mìn bẫy, đào hầm hố phòng thủ cẩn thận, mặc

dù sỏi đá đã làm cong mòn cả cuộc sống nhưng tinh thần và kỷ luật tác chiến của binh sĩ Nhảy Dù rất cao chỉ trong chớp mắt là đầu vào đầy xong tất cả. Các Đại Đội Trưởng chỉ lo vị trí đặt các khẩu đại liên có xạ trường thuận lợi để bao trùm cả tuyến phòng thủ rồi cùng Sĩ quan Tiền sát viên điều chỉnh hỏa tập cận phòng... Tất cả các đơn vị đều đề cao cảnh giác, đầy đủ vũ khí chống chiến xa và lúc nào cũng sẵn sàng trong tư thế chiến đấu.

Sáng sớm ngày 2/6, Cộng quân pháo dữ dội vào vị trí đóng quân đêm của Tiểu đoàn 11 Nhảy Dù, Sau đợt pháo kích, tiếng động cơ của chiến xa địch nghe hù hụ càng lúc càng rõ dần. Các chiến sĩ Nhảy Dù đã được báo động sẵn sàng nghinh chiến. Từ vị trí đóng quân trên một ngọn đồi cao, Trung Úy Viên ĐĐT/Đại Đội 33 quan sát từ xa khoảng 1200 m về hướng Bắc-Tây Bắc dưới một đồi đất thấp hơn, 3 chiến xa CS từ từ bò lên đồi, từ hai khe suối bên cạnh hai chiến xa khác cũng cùng xuất hiện. Tất cả 5 chiếc T54 bò về hướng phòng thủ Đại Đội 111 của Trung Úy Đinh Viết Trinh đang ghì tay súng chờ giặc.

Khi các chiến xa địch bò lên đỉnh đồi đất rồi bỗng dừng lại (có lẽ chờ bộ binh tòng thiết), Trung Úy Viên ra lệnh cho Tiền Sát Viên Chuẩn Úy Nguyễn Văn Trung gọi Pháo Binh Nhảy Dù bắn hỗn tạp: nổ chụp, chạm nổ và khói. Khoảng một phút sau, pháo đã nổ ngay trên đầu các chiến xa địch. Đến tràng đạn thứ hai bay tới thì các chiến xa ừ tháo chạy. 2 trong 3 chiếc trên đồi phóng thẳng về phía trước bị tuột dốc không thắng lại được và lao xuống một hẻm vực thông thủy dưới chân đồi rồi bị lún kẹt cứng không thể xoay trở được, chờ bị bắt sống. 3 chiếc còn lại chạy thoát song song về hướng Đại Đội 32 của Đại Úy Khoái. Chờ khi chúng bò lọt vào chu vi tuyến phòng thủ, các khẩu đội M72 diệt chiến xa của ĐĐ32 “thịt” ngay loạt đầu. Chiếc thứ ba rú ga lớn phóng nhanh mong thoát thân thì lập tức một trái hỏa tiễn “Tow” từ BCH Tiểu Đoàn 11ND phóng tới tức khắc đâm vào ngay pháo tháp. Một tiếng nổ kinh hồn, chiếc T54 bị văng lùi lại khoảng 8 đến 10 m và bốc cháy dữ dội (ngọn lửa bùng phát từ 7 giờ sáng cho đến gần 5.00 giờ chiều mới tàn lụi). Xác của các “chiến sĩ lái” chỉ còn là mấy ống xương tay, chân bị khóa vào xe cho khỏi nhảy ra khỏi chiến xa). Còn thêm mấy chiếc chiến xa nữa theo sau thấy thế vội tháo lui chạy trốn dưới mấy khe suối bị các chiến sĩ Đại Đội 111 Nhảy Dù của Đinh Viết Trinh phát giác và “rang” ngay tại chỗ bằng các khẩu M72. Tổng số các chiếc Tăng của địch bị hạ trong ngày 2/6 là 8 chiếc, trong đó có 2 chiếc bị bắt sống nguyên con, trên mỗi chiếc có 4 tên “chiến sĩ lái” tất cả đều bị khóa tay chân vào chiến xa.

Theo kinh nghiệm chiến trường, Các cấp chỉ huy Nhảy Dù đều biết rằng dù phía VNCH hay phe CS, trong trận đánh bằng chiến xa thường thì phải có bộ binh tòng thiết, mà kỳ này chỉ có chiến xa xuất trận mà chẳng thấy bộ binh đâu cả, như vậy chắc chắn sẽ còn những “màn” khác tiếp nối, do vậy Tiểu Đoàn Trưởng Lê Văn Mễ chỉ thị cho tất cả đơn vị đề cao cảnh giác, chỉnh bị lại tất cả trang bị và công sự phòng thủ để đối đầu với trận chiến bộ binh tòng thiết của địch.

Quả đúng như dự đoán, sáng sớm ngày hôm sau 3/6/1972 từng đoàn chiến xa T54 nháp nhô với bộ binh tòng thiết chạy lúp xúp theo sau nhắm hướng Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù xông tới.

Nhờ chuẩn bị sẵn, Khi chiến xa địch vừa vượt qua sông càn vào tuyến phòng thủ, các chiến sĩ Dù đã dàn chào bằng những loạt đạn pháo binh tác xạ hỗn tạp chụp xuống ngay trên đầu đoàn tăng địch, sau vài tràng pháo phủ chụp lên mục tiêu, khi màn khói tan hết thì không còn thấy bóng dáng một anh bộ đội nào chạy theo đoàn xe tăng.

Đại Đội 33 bắt được một tù binh “bộ đội” mới có 16 tuổi, tên này chạy lạc khỏi đội hình tòng thiết nên sống sót. Y khai rằng: *ngày hôm qua vì tăng chạy quá nhanh, bộ đội không bám kịp, nên không “hợp đồng tác chiến” được. Nhưng hôm nay hợp đồng được thì còn đáng sợ hơn, vì chết hết rồi*

Địch quân bắt đầu rối loạn hàng ngũ vì bị đánh phủ đầu, Khi chiến xa CS tràn tới tầm nhắm, các chiến sĩ Nhảy Dù đồng loạt khai hỏa các khẩu M72, và XM202 chống chiến xa cùng Pháo binh yểm trợ. Các chiến xa địch lật gọng, nhiều chiếc tháo chạy. Bộ binh VC nhào lên xung phong biển người, từng đợt bị rơi rụng vì mìn claymore, lựu đạn, đại liên, tiểu liên thì nhau nhả đạn.

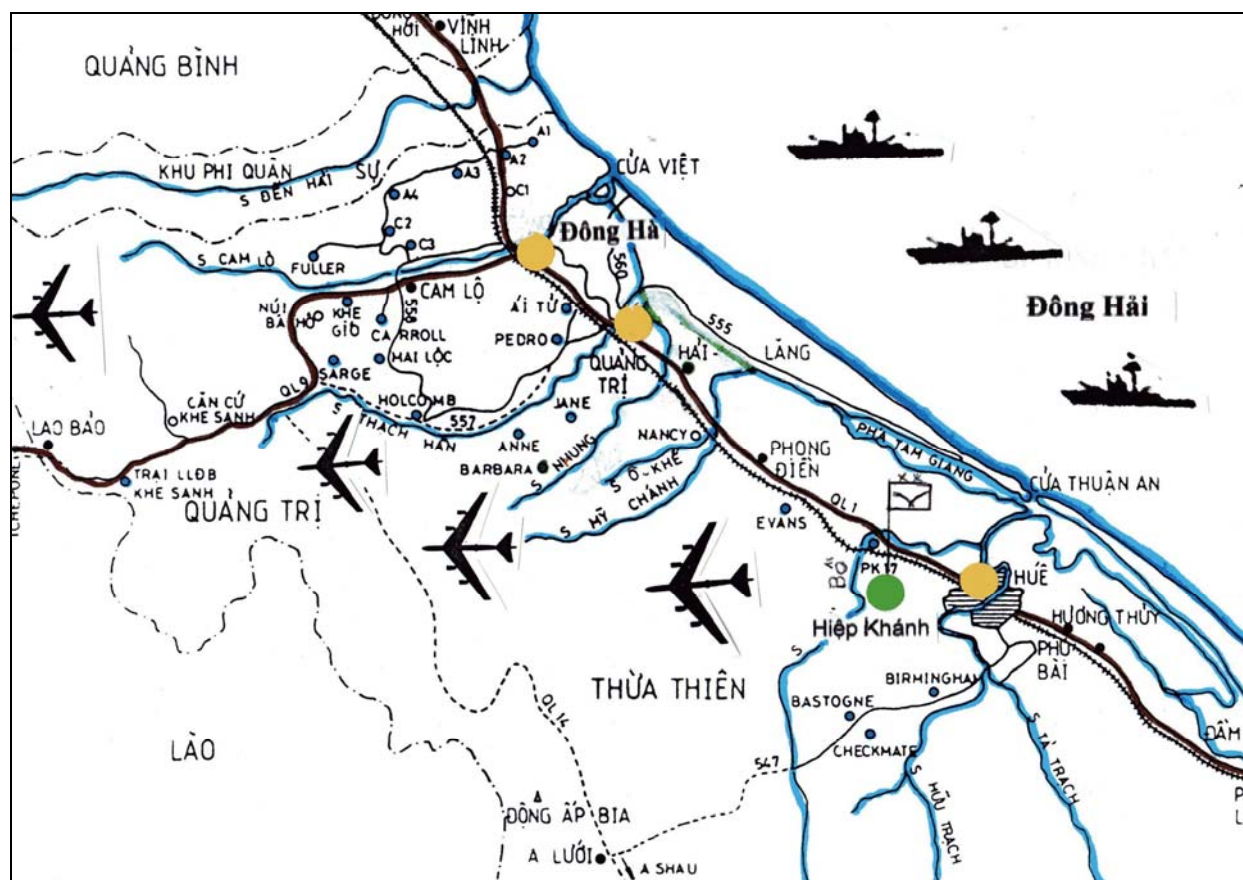
Ngay lúc đó, hàng đoàn chim sắt từ Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ bay tới tham dự trận chiến, đông nghẹt như một ngày biểu diễn để yểm trợ cho cánh quân Dù và tiêu diệt các loại tăng của CS. Khi các chiến sĩ Nhảy Dù phát giác một tăng địch xuất hiện tại địa điểm nào chỉ cần phóng một quả đạn khói tới đó chỉ điểm mục tiêu thì bày “kên Kên” nhào tới phóng hàng chùm “tên lửa” dài khoảng 3 thước xuống, chỉ trong khoảnh khắc chiếc Tăng bị tan thành mảnh vụn.

Trận chiến kéo dài đến trưa ngày 3/6 thì kết thúc, Cộng quân tháo lui, xác địch ngổn ngang bên ngoài rào phòng thủ trên 100 xác, 5 tù binh bị bắt sống, trong 2 ngày giao tranh 28 chiến xa bị loại khỏi vòng chiến (19 chiếc gồm cả T54, BTR85 và PT 76 bị bắn cháy, tại bờ suối 9 chiếc còn nguyên vẹn bị tịch thu vì hoảng loạn tháo chạy và bị lún sình). TĐ11ND và 2 Đại Đội/TĐ3ND tăng phái bị thương vong 20 binh sĩ vì đạn pháo kích. Về sau, khi Trung Đoàn 4/2BB đến thay thế trấn giữ đồi Trần Văn Lý, các chiến sĩ TĐ11 Nhảy dù bung rộng lực soát về phía Bắc tận sông Nhung đã phát hiện thêm nhiều chiến xa BTR85 do VC cất dấu trước khi tháo lui. (Các chiến xa này được đem về trưng bày tại căn cứ Hiệp Khánh, nhờ các chiến thắng này, TĐ11ND được tuyên dương là đơn vị đã tiêu diệt nhiều chiến xa của địch nhất)

Ngày 8/6/1972, 4 Tiểu Đoàn TQLC đã vượt sông Mỹ Chánh đánh qua phía Bắc mở cuộc hành quân Sóng Thần 8/72. Quân CS đã phản kích kịch liệt dọc theo hương lộ 555. Nhưng TQLC cũng đã mở rộng được tuyến bờ sông phía Bắc Mỹ Chánh.

Ngày 18/6/1972 tiếp nối cuộc hành quân Sóng Thần 8/72, ba Tiểu Đoàn 1, 5 và 6 TQLC mở cuộc hành quân Sóng Thần 8A/72. Cộng quân tung bộ binh và chiến xa kháng cự dữ dội. BCH hành quân gọi phi pháo yểm trợ và pháo đài bay B52 can thiệp. Địch quân bị thiệt hại nặng, TQLC đã mở rộng phòng tuyến phía Bắc sông Mỹ Chánh thêm 6 km.

BCH/LĐ1ND cùng các đơn vị Tiểu Đoàn 5, 6 và 8 Nhảy Dù sau khi giải tỏa An Lộc ngày 8/6 được bổ sung quân số, tái huấn luyện và trang bị lần lượt được không vận ra Huế tăng cường cho mặt trận Quân Khu I chuẩn bị tái chiếm Quảng Trị.



Bản đồ hành quân tái chiếm Quảng Trị

Tái chiếm Quảng Trị : Hành Quân Lam Sơn 72

Ngày 28/6/1972, thấy chiều hướng thuận lợi, BTL/QĐI phát động kế hoạch phản công tái chiếm Quảng Trị. Trong kế hoạch này, nỗ lực chính là SĐND, SĐTQLC, LĐ1BDQ và Thiết Đoàn 7KB. SĐIBB

mở rộng vòng đai an ninh về hướng Tây Huế nhằm tái chiếm các căn cứ trong khu vực thung lũng Ashau, Trung Đoàn 57BB hành quân lục soát vùng Quảng Nam. SĐ3BB trấn ngự chung quanh Đà Nẵng. Thành phần trừ bị gồm Trung Đoàn 4/2BB, Trung Đoàn 51 và Thiết Đoàn 17KB.

Sư Đoàn Nhảy Dù khởi động chiến dịch Lôi Phong:

Theo kế hoạch hành quân của Quân Đoàn I: Ngày N-2 và N-1 ta khởi động một cuộc không tập toàn diện bằng hỏa lực B52, các loại hải pháo, phi pháo và pháo binh diện địa vào các vị trí tập trung quân của địch, các kho tàng cơ giới và các vị trí súng lớn của địch.

Ngoài ra, QĐ I còn tung ra một kế hoạch hành quân nghi binh bằng một lực lượng Nhảy Dù sẽ nhảy xuống Cam Lộ và TQLC sẽ đổ bộ vào cửa Việt nhằm cắt đường tiếp vận của đối phương để đánh lạc hướng và gây hoang mang cho địch quân.

Ngày N bắt đầu, SĐND bên trái QL1, SĐ/TQLC bên phải QL1, hai đơn vị Tổng Trừ Bị của QLVNCH tiến song song theo thế gọng kềm về hướng Bắc, từ bờ biển đến tận đỉnh núi Trường Sơn, đánh đuổi đoàn quân xâm lược khát máu CSBV tận sào huyệt của chúng. Theo kế hoạch hành quân này của Quân Đoàn I, SĐND sẽ được trực thăng vận vượt sông Mỹ Chánh rồi dàn quân tấn công về hướng Bắc. Nhưng để giữ bí mật, 5.00 giờ chiều ngày hôm trước, Trung Tướng Dư Quốc Đống thay đổi chiến thuật, không dùng trực thăng vận mà dùng cầu phao và xuồng máy M2 của Công Binh Nhảy Dù để chuyển quân sang bờ sông Mỹ Chánh.

Để chuẩn bị vượt tuyến xuất phát, Thiếu Tá Lê Hồng, TĐT/TĐ1ND họp khẩn các cấp chỉ huy trong đơn vị và ban lệnh hành quân. Ông nghiêm trọng chuyển lệnh thẳng cho Bác Sĩ Phạm Gia Côn, Y Sĩ TĐ1ND: “*Theo ước lượng của BTL/SĐND cuộc hành quân này sẽ tổn thất ít nhất là 2/3 về nhân mạng vậy Bác Sĩ hãy chuẩn bị thuốc men và những dự phòng cần thiết*”.

3.00 giờ sáng ngày 28/6, mở đầu cuộc hành Quân Lam Sơn 72, Đại Tá Trần Quốc Lịch LĐT/LĐ2ND điều động 3 Tiểu Đoàn Nhảy Dù vượt sông Mỹ Chánh. Tiểu Đoàn 2ND do Thiếu Tá Nguyễn Đình Ngọc chỉ huy đi cánh trái, TĐ1ND do tân Tiểu Đoàn Trưởng là Thiếu Tá Lê Hồng chỉ huy đi giữa và TĐ3ND do Thiếu Tá Trần Văn Sơn làm Tiểu Đoàn Trưởng đi cánh phải.

Có lẽ do tin tình báo nội tuyến, địch biết kế hoạch hành quân của Quân Đoàn I nên tất cả súng phòng không của CSBV ở bên kia bờ sông Mỹ Chánh đã sẵn sàng chia mũi lên trời định dàn chào các “Thiên Thần Sát Địch”. Nhưng chúng không ngờ, trời vừa lờ mờ sáng, các Thiên Thần đã độn thủy sang sông một cách yên lặng và bất ngờ. Sau phát súng lệnh, từng đoàn, từng đoàn lính Dù hô xung phong vang trời, tấn công vào phòng tuyến địch. Vì bị đánh bất ngờ các cấp chỉ huy Cộng Sản không kịp trở tay, hốt hoảng bỏ chạy. TĐ2ND đánh thẳng vào BCH Trung Đoàn 203 chiến xa của VC, tịch thu nhiều súng cối 61 ly và 82 ly cùng đạn dược, ba chiến xa T54 còn đang nổ máy, trong lúc TĐ1ND đã xông trận đánh xáp lá cà tiêu diệt hết các xạ thủ đang ghìm tay súng nhìn lên trời, và tịch thu được 14 khẩu đại bác phòng không 12.7 ly & 2 khẩu 57 ly phòng không với bộ ngồi xoay tròn cho xạ thủ, cùng bắt sống 5 tù binh.

TĐ3ND đi cánh phải sau khi vượt sông Mỹ Chánh chiếm vùng Lương Điền, Tân Trường, Trường Vinh đến tận phía Nam sông Ô-Khe để bảo vệ bãi đáp cho 2 TĐ9ND và TĐ11ND. Khi vừa qua sông Mỹ Chánh TĐ3ND đã tiêu diệt 2 cán binh CS tịch thu 2 khẩu AK-47 và bắt được 3 khẩu pháo 105 ly mà địch đã lấy được của ta trước đây rồi dấu vào bụi tre. Sau đó TĐ3ND tiến về phía Bắc để tiêu diệt các chốt địch dọc theo Quốc Lộ I (Đại Lộ Kinh Hoàng) rồi mở mũi dùi về phía Đông để tái chiếm Quận Hải Lăng.

Lữ Đoàn I Nhảy Dù xông trận :

Sáng ngày 2/7/1972, Trung Tá Lê Văn Ngọc tân LĐT/LĐ1ND chỉ huy 3 Tiểu Đoàn Nhảy Dù: TĐ9ND (Trung Tá Trần Hữu Phú TĐT), TĐ11ND Thiếu Tá Lê Văn Mễ TĐT và Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù do Thiếu Tá Trần Đăng Khôi làm TĐT trách nhiệm càn quét quân giặc dọc theo phía Tây dưới chân dãy Trường Sơn, từ phía Bắc sông Mỹ Chánh qua sông Nhung đến La Vang dọc theo bờ sông Thạch Hãn rồi vào Thị Xã Quảng Trị.

TĐ9ND và TĐ11ND được trực thăng vận đổ xuống phía Bắc Sông Nhung, hai Tiểu Đoàn Dù đi song song chiếm từng thước đất, từng cái hố, từng chốt địch, trên những dãy đồi trọc không một bóng cây dưới ánh nắng oi bức của mùa Hè đỏ lửa. Chiến sĩ Dù phải vận dụng tối đa tai, mắt, hơi thở, trí óc rồi bằng lựu đạn, bằng dao găm đánh cận chiến với địch.

Để cản bước tiến của quân ta, CSBV đã pháo hăng loạt đủ loại từ 130 ly, 122 ly hỏa tiễn 107 ly... Nhưng đoàn quân Mũ Đỏ vẫn không chùng bước trên đoạn đường dài 9 cây số đầy đầy những cảnh tượng chết chóc từ Giáp Hậu, qua Mai Đăng rồi đến La Vang Thượng.

TĐ9ND chia quân thành 2 cánh tiến đánh vùng Tân Lê Phước Môn, trong trận này tất cả 4 Đại Đội Trưởng đều bị thương vì pháo địch, Đại Úy Nguu ĐĐT94 bị tử thương tại Tân Téo.

TĐ11ND là trục chính của cuộc tiến quân, từ Hải Lâm cũng chia làm 2 cánh tiến chiếm mục tiêu là nhà thờ La Vang. Đường vào La Vang thật là hung hiểm, khi đến cầu Trường Phước, cách La Vang 2 cây số về phía Nam, Đoàn chiến xa BTR85 và PT76 chuyển quân của địch di chuyển trên QL1 ngược chiều với quân Dù. Quân TĐ11ND xung phong với M72 chống chiến xa, gọi Pháo Bình và không quân yểm trợ. Sau 2 giờ quần thảo, chiến xa địch quay đầu bỏ chạy, quân ta truy kích, chiến xa địch hoảng loạn khi qua cầu nên dồn dè lên nhau lật xuống sông.

Trong khi đó Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù do Thiếu Tá Trần Đăng Khôi làm TĐT được trực thăng vận xuống khu vực nhà thờ La Vang. Khi vào nhà thờ La Vang, TĐ7ND bắn cháy 2 chiến xa T54 cộng sản bố trí trước sân nhà thờ và sau 3 giờ kịch chiến, lực lượng Nhảy Dù đã làm chủ tình thế.

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tái chiếm Quận Hải Lăng ngày 7/7/1972

Sau 5 ngày vừa đi vừa búng chốt địch, buổi trưa ngày 7/7, TĐ3ND bắt đầu tấn công vào quận Hải Lăng. Thiếu Tá Sơn Tiểu Đoàn Trưởng cho các Đại Đội 31, 32 và 34 tiến dọc 2 bên QL1 theo đội hình chân vịt, trong khi đó Đại Đội 33 tiến dọc theo đường rầy xe lửa và “Đại lộ kinh hoàng” (ĐLKH) búng chốt địch để cho các toán Công Binh dọn dẹp những tử thi và đầy đầy những chiến cụ bị phá hủy. Khi Đại Đội 32 tới khu trường học, nằm lại án ngữ tại đây. Đại Đội 33 cặp theo tỉnh lộ 602 tấn công thẳng vào quận lỵ. Địch ở trong quận đường phản kích mãnh liệt, nhưng với kinh nghiệm chiến trường, Trung Úy Nguyễn Hữu Viên ĐĐT/ ĐĐ33ND bình tĩnh gọi pháo binh và phi cơ yểm trợ. Sau 2 giờ quần thảo địch quân tháo chạy về hướng Bắc, TĐ3ND tái chiếm lại Quận Hải Lăng vào lúc 4.00 giờ chiều. Trong lúc điều quân tái chiếm quận Hải Lăng, Thiếu Tá Trần Văn Sơn TĐT chẳng may trúng mảnh đạn pháo địch bị thương, Thiếu Tá Võ Thanh Đồng TĐP/TĐ9ND về thay thế chức vụ TĐT/TĐ3ND.

Ngày 8/7/1972 sau khi chiếm Hải Lăng xong, TĐ3ND được lệnh tiến về trước cùng TĐ8ND càn quét giặc cộng dọc 2 bờ Sông Nhung từ Đông sang Tây tới tận chân núi Trường Sơn. Trên đường hành quân, ĐĐ33ND đã phối hợp với một đơn vị của TĐ8ND do Đại Úy Trần Cao Khoan chỉ huy bên kia bờ sông, đã tiêu diệt được một đơn vị đặc công CS toan đặt mìn giật phá cầu Trường Phước trên QL1. Bốn tên bỏ xác tại trận với 4 khẩu AK47 cùng bắt được một Thượng Úy VC tên Thanh mới 28 tuổi là TĐT Tiểu Đoàn 31 Đặc Công cộng sản.

Hai ngày sau (10/7) Tiểu Đoàn 3ND lại tấn công địch quân trên ngọn đồi có độ cao 30m. trên nguồn sông Nhung. ĐĐ33ND được chỉ định, chia làm hai mũi dò lần theo thể chân vịt tiến chiếm mục tiêu. Khi toán khinh binh đi đầu chạm địch, toàn đại đội đồng loạt xung phong chớp nhoáng trong vòng 10 phút giao tranh, Nhảy Dù đã làm chủ trận địa. Cộng quân hoảng hốt bỏ chạy để lại 2 xác chết, ta tịch thu 3 súng phòng không 37 ly bên cạnh có một xác trực thăng UH1-D của VNCH bị bắn rơi trước đây. Sau khi bung rộng ra lục soát tìm thấy thêm 2 khẩu đại bác 122 ly nòng ngắn, rất nhiều đạn chưa kịp bắn, một máy phát điện và một xe cơ giới sửa chữa. Ngày hôm sau Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù cho 5 chiếc Thiết



Vận Xa vào kéo 3 khẩu phòng không, 2 khẩu đại bác 122 ly và chuyên viên Công Binh phá hủy tất cả đạn đại bác.

Tiêu Đoàn 5 Nhảy Dù tiến chiếm Cổ Thành Quảng Trị:

Tiêu Đoàn 5 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu làm Tiểu Đoàn Trưởng, với 5 Đại Đội : Đại Đội 50 hay là Đại Đội Chỉ Huy, ĐĐT là Trung Úy Chiêu, Đại Đội 51 ĐĐT là Đại Úy Trương Đăng Sỹ, Đại Đội 52, ĐĐT là Trung Úy Hồ Tường, Đại Đội 53 ĐĐT là Trung Úy Thân, Đại Đội 54 ĐĐT là Trung Úy Dương, sau ngày giải tỏa An Lộc được không vận đến Huế và trú đóng tại căn cứ Nancy khoảng một tuần lễ. Tại đây, Tiểu đoàn tái huấn luyện cho binh sĩ về chiến thuật đánh trong thành phố phân tán mỏng từng tổ ba người, cách thức nguy trang khi di chuyển và thực tập bắn hỏa tiễn TOW, M72, XM202... chống chiến xa.

Ngày 5/7/1972, TĐ5ND di chuyển bằng đường bộ đến La Vang Tả rồi tiến về hướng Tây. Sau khi B52 trải thảm dọc bờ sông, TĐ5ND tung quân vào lục soát đến tận bờ sông Thạch Hãn, thấy rất nhiều xác cộng quân tại hiện trường. Tiểu đoàn tịch thu được 2 khẩu phòng không 37 ly.

Ngày 9/7/1972, bàn giao khu vực lại cho TĐ7ND, TĐ5ND di chuyển về hướng Đông, băng ngang QL1, hôm sau dừng quân tại khu vực thôn An Thái cách cổ thành khoảng 3 km về hướng Đông Nam. Tại đây BCH/TĐ lập sa bàn chuẩn bị kế hoạch điều quân tấn công Cổ Thành.

Ngày 10/7/1972, Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu triệu tập các Đại Đội Trưởng ban lệnh hành quân, Sĩ quan các Đại Đội có 3 ngày để huấn luyện và hướng dẫn binh sĩ thuộc quyền chuẩn bị tác chiến. Đặc biệt trong trận này yếu tố nguy trang triệt để áp dụng.

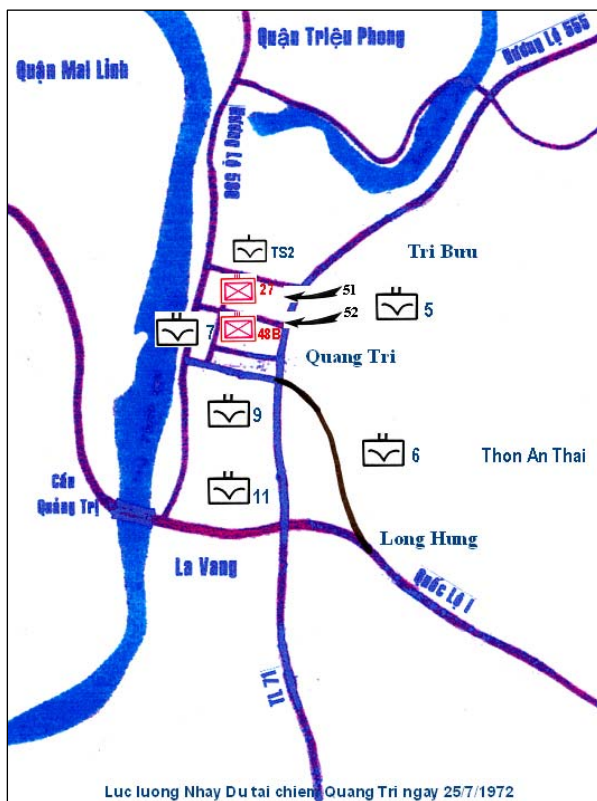
Ngày 11/7/1972 TĐ1TQLC được trực thăng vận đổ xuống hương lộ 560 cách TX Quảng Trị 2 km về hướng Đông Bắc để ngăn chặn đường tiếp vận của địch muốn tăng cường cho lực lượng của chúng trong Cổ Thành. Hai trực thăng chuyển quân CH53 của Mỹ bị hỏa tiễn SA-7 bắn rơi, 30 quân nhân TQLC và Phi Hành Đoàn bị tử trận.

Ngày 13/7/1972 hai ngày sau, một đơn vị thuộc SĐ312CSBV với chiến xa yểm trợ đã tấn công vào TĐ1TQLC này. TQLC phản công quyết liệt bắn hạ hàng chục chiến xa địch và cho đến ngày 22/7 mới quét sạch quân CS tới cửa Việt.

Sau ba ngày cho binh sĩ chuẩn bị học tập, đêm 14/7/1972, TĐ5ND bắt đầu di chuyển vượt con sông nhỏ bằng thuyền của Công Binh Nhảy Dù và tiến vào làng Tri Bưu dọc theo đường Nguyễn Hoàng, phía Đông Bắc Thị Xá. Tại đây cộng quân có đặt một chốt chặn tại nhà thờ Tri Bưu phản ứng báo động. TĐ5ND dứt chốt bằng cận chiến dễ dàng để không gây tiếng động và đã giải thoát cho trên 10 Dì Phước bị chúng bắt làm con tin phục dịch và đồ đạn cho chúng.

Ngày hôm sau, TĐ5ND đã tiến đến sát bờ thành cổ, vẫn còn nguyên vẹn rào kẽm gai và hào nước bao bọc chung quanh. Công quân vẫn hoạt động bình thường vì Nhảy Dù nguy trang hoa lá trên người nên chúng không phân biệt được ta hay đối phương. Chúng lừa dân trên đường di chuyển về hướng Đông, có lẽ bắt dân đi theo để đỡ đạn cho chúng.

Hôm sau, Trung Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù đã ra lệnh dùng đại bác 90 ly M41 gắn trên chiến xa M48A5 bắn thẳng để phá hủy một góc phía Đông Bắc cổ thành làm cửa ngõ cho các đơn vị Nhảy Dù xâm nhập vào bên trong.



Ngày 17/7/1972 trong phạm vi trách nhiệm của Sư Đoàn Nhảy Dù, các cánh quân đã được triển khai như sau : Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù do Thiếu Tá Trần Đăng Khôi chỉ huy đã kiểm soát được vòng đai phía Tây thị xã, Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù do Thiếu tá Lê Văn Mễ chỉ huy tiếp tục truy kích Cộng quân ở quanh khu vực Thạch Hãn đến ngã ba Long Hưng. Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù, Trung Tá Trần Hữu Phú Tiểu Đoàn Trưởng và Thiếu Tá Nguyễn Văn Nhỏ Tiểu Đoàn Phó, là lực lượng ứng chiến trừ bị cũng đã kiểm soát được khu vực phía Nam thị xã. Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Văn Đình Tiểu Đoàn Trưởng, Thiếu Tá Nguyễn Hữu Thành Tiểu Đoàn Phó chỉ huy đã làm chủ được chiến trường ở phòng tuyến dọc phía Đông thị xã.

Sau một thời gian quần thảo với cộng quân ở vòng đai Cổ Thành, Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù đã quyết định tấn công thành Đình Công Tráng bằng hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Đưa một toán tiền thám xâm nhập vào trong thành, với nhiệm vụ là thám sát địa thế cũng như vị trí của địch quân bên trong cổ thành rồi báo cáo về Tiểu Đoàn. Giai đoạn này sẽ bắt đầu vào đêm 18/7/1972 .

Giai đoạn 2: Cả Tiểu Đoàn sẽ đồng loạt tấn công vào Cổ Thành, và trong 2 ngày, phải đánh chiếm lại ít nhất là phân nửa chu vi bờ thành.

Để thực hiện được kế hoạch trên, Trung Tá Hiếu đã quyết định thành lập ngay một toán "thám sát cảm tử" bằng cách tuyển chọn trong các quân nhân gốc người sở tại Quảng Trị tình nguyện, vì sống tại địa phương này nên họ hiểu rõ địa thế. Có rất nhiều chiến sĩ xung phong xin nhập vào toán cảm tử này nhưng chỉ có 6 quân nhân thuộc Đại Đội 51 được chọn: “Trưởng toán là Hạ sĩ Trần Văn Sáu, cộn chiến sĩ được giao trách nhiệm cầm cờ VNCH trên mặt bờ Cổ Thành Quảng Trị là Binh 1 Hồ Khang.

Chiều ngày 18/7/1972, Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu cho tập hợp toán “cảm tử” để từ giả những chiến hữu thân thương quyết ra đi theo truyền thống “Nhảy Dù Cố Gắng”, Vị Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã ban quyết định thăng cấp trước cho 6 cảm tử quân mỗi người lên hai cấp. Và đêm đến, toán cảm tử quân sẽ lên đường để đột kích vào Cổ Thành.

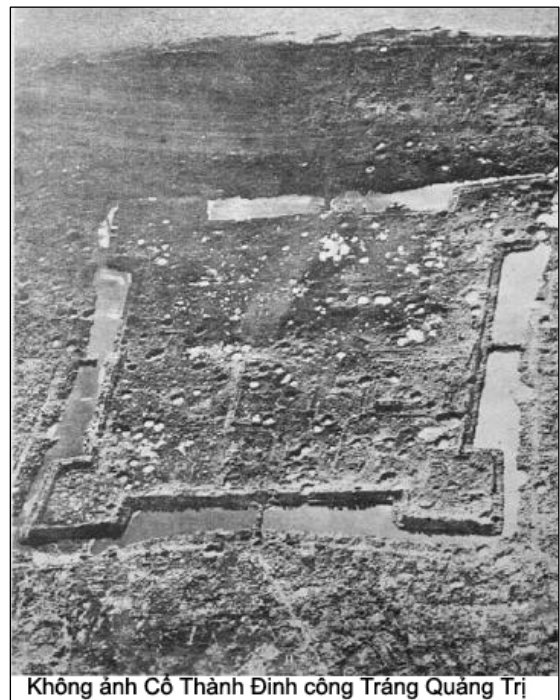
Đêm đến, Giờ G đã điểm, toán cảm tử quân của Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù vượt tuyến xuất phát lao vào bóng đêm đột kích vào thành. Từ vị trí xuất phát đến mục tiêu khoảng cách hơn 200 mét. Trung Tá Hiếu và cả Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn nín thở nhìn theo toán quân cảm tử đi vào bóng đêm và chờ đợi. Vào khoảng quá nửa đêm, toán cảm tử quân đã bò lên được trên mặt Cổ Thành. Một bóng đen nhô lên giữa bầu trời và tung bay theo chiều gió. Đó chính là lá quốc kỳ VNCH mà Hạ Sĩ I Hồ Khang đã được lệnh mang theo khi xuất phát. Từ xa, các chiến sĩ Nhảy Dù vui mừng la lên:

"Lá cờ dựng được rồi...?".

Lá quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa đã tung bay trên mặt bờ Cổ Thành rồi kia. Đó cũng là một tín hiệu của toán tiền thám báo cho Trung Tá Hiếu biết nhiệm vụ của họ giai đoạn đầu đã hoàn tất và họ sẽ tiếp tục nhiệm vụ kế tiếp. Trong giây phút đó, bỗng nhiên có những tiếng hô đồng loạt từ trên bờ thành vọng đến bên tai những người chiến sĩ Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đang ghì tay súng hướng về bờ Cổ Thành chờ đợi và trước mắt họ đã hiện rõ bóng cờ. Tiếng Hạ Sĩ I Hồ Khang hô lớn :

- "Nhảy Dù cố gắng - Nhảy Dù chiến thắng - Việt Nam Cộng Hòa muôn năm".

Liền ngay sau đó quân CSBV tử thủ bên trong cổ thành đã tập trung hỏa lực như mưa bắn xối xả vào toán cảm tử của TD5ND, Hạ Sĩ Nhất Hồ Khang và 3 đồng đội khác tử trận ngay bên bờ thành, chỉ có Trung sĩ Sáu và Hạ Sĩ Nhất Tâm còn may mắn, hai ngày sau lần mò trở về lại chiến tuyến.



Không ảnh Cổ Thành Đình công Tráng Quảng Trị

Ngày 21/7 các đơn vị TĐ5ND được lệnh lui về vị trí cũ để phi pháo hoạt động, Đại Đội 52 trên đường lui binh trở lại nhà thờ Tri Bưu bị quân CS phát giác nên cho một Trung Đoàn vây đánh và bắn theo bằng đại bác trực xạ không giật 82 ly. Các đơn vị Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã tử chiến, tả xông hữu đột mới thoát khỏi vòng vây của giặc. Thiếu Úy Trịnh Văn Bé bị tử thương và 56 quân nhân khác bị thương vong. Hai ngày sau các đơn vị lại tiến lên trở lại. TĐ5ND phát hiện và hạ sát hai tên tiền sát viên pháo binh VC bám theo sau Tiểu Đoàn.

Ngày 25/7/1972, TĐ5ND tiến quân tái chiếm cổ thành. Để yểm trợ cho trận đánh quyết tử này, “Minh Hiếu” được tăng cường Đại Đội 111/ND của Tiểu Đoàn “Song Kiếm Trấn Ai” do Trung Úy Đinh Viết Trinh “ba búa” chỉ huy đánh trợ lực từ hướng Tây Bắc vượt qua cánh đồng trống, tiến dưới làn mưa pháo địch, đánh thốc vào khu nghĩa địa làng Tri Bưu, chiếm đường Duy Tân để bắt tay với Đại Đội 52/ND do Trung úy Hồ Tường chỉ huy và đề cùng đồng loạt tiến đánh chiếm lại Cổ Thành bằng mọi giá. Cạnh sườn phía Bắc Cổ Thành có Đại Đội 2/TSND do Đại Úy “Út Bạch Lan” chỉ huy tấn kích nghi binh trợ chiến.

Đúng 3 giờ sáng, Đại Đội 51 do Đại Úy Trương Đăng Sĩ, Đại Đội Trưởng, làm nỗ lực chính tiên phong đột kích lập đầu cầu trên mặt Cổ Thành, sau đó là ĐĐ52/ND do Trung úy Hồ Tường chỉ huy, nỗ lực phụ trợ chiến, một Trung Đội của ĐĐ51ND đã cắm cờ lần thứ hai trên bờ tường cổ thành. Trước khi xuất quân, Trung Tá Hiếu lệnh cho các đơn vị trực thuộc nếu không tiến lên được vì bất cứ lý do gì, các Đại Đội cố gắng rẽ sang phía trái sẽ có TĐ6ND trợ chiến.

Khi bình minh vừa ló dạng, hai Đại Đội tiên phong / TĐ5ND dàn đội hình trên bờ thành chờ đợi xuất phát, trong khi 2 phi cơ A37 vào vùng triệt hạ khẩu đại bác trực xạ 82 ly của địch theo sự chỉ dẫn của trinh sát cơ OV-10. Tiếp theo đó Pháo Binh đang trải màn khói, chuẩn bị tác xạ yểm trợ...ngay đó, hai chiếc phi cơ Fantom Hoa Kỳ chúi xuống trút bom ngay trên đầu của các Đại Đội 51 và 52 ND. Sự việc xảy ra trước mắt của Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu, trong khi ông cùng Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đang theo dõi diễn tiến trận đánh quyết tử để sớm kết thúc giai đoạn 2, nhưng cũng không thể nào ngăn kịp. Muộn rồi!!! TĐ5ND gần như tan nát !. Với những khối bom nặng đã thả xuống chính xác làm cho hơn 50% chiến sĩ Mũ đỏ ưu tú của TĐ5ND bị thương vong. Đại Đội 51 của Đại Úy Trương Đăng Sĩ chỉ còn 38 quân nhân sống sót; Đại Đội 52 của Trung Úy Hồ Tường tất cả 5 Sĩ Quan đều bị thương và gần 50 HSQ và Binh Sĩ thương vong. Tổn thất nặng nề đó đã giáng một đòn chí tử lên nỗ lực tốt cùng của Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, và Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu phải ra lệnh cho các đơn vị trở lại tuyến xuất phát.

(Việc ném bom làm này, có dư luận cho rằng là một sự cố ý từ cấp thẩm quyền nào đó muốn ngăn chặn sự tái chiếm toàn bộ của QLVNCH. Và sau đó, trên hệ thống liên lạc Siêu Tần Số cơ hữu của SĐND chúng tôi đã nghe cuộc điện đàm ngắn giữa Trung Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh SĐND và Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn I như sau :

- Trung Tướng Đống : Trưởng có thấy không ? trước khi tấn công vào mục tiêu, Tổng Thống Thiệu ra lệnh tuyệt đối không cho phá hủy cổ thành, đến khi vừa vào được trong thành thì bom dội xuống trên đầu như thế này thì đánh giặc cái gì đây. Đánh giặc như thế này thì Tôi không đánh nữa, Trưởng cứ cho ai vào đánh thì đánh đi.

- Trung Tướng Trưởng: Thưa Trung Tướng được rồi, để sáng ngày mai, Tôi bay ra Sally gặp Trung Tướng sẽ bàn định lại...)

Ngày 27/7/1972 Tướng Trưởng trong cuộc họp với các Tư Lệnh chiến trường để duyệt xét tính hình chiến sự, ông đã cho biết là theo tin tức tình báo nhận được, cộng quân đã đưa thêm 2 Sư Đoàn CSBV vào vùng cận sơn Trị Thiên. Hai Sư Đoàn này sẽ tung vào mặt trận Quảng Trị làm lực lượng trợ lực cho Sư Đoàn 325/CSBV và Ông quyết định thay đổi lực lượng tấn công tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị. Theo đó TQLC trách nhiệm khu vực duyên hải và mặt trận Cổ Thành Quảng Trị. Lực lượng Nhảy Dù trách nhiệm bảo vệ phòng tuyến Thạch Hãn, và không chế lực lượng tăng viện của địch ở mặt trận phía Tây Quảng Trị. Đúng 12.00 giờ trưa, Đại Tá Trần Quốc Lịch LĐT/ LĐ2ND bàn giao khu vực trách nhiệm cho Đại Tá Ngô Văn Định LĐT/ LĐ258TQLC trong khi trận chiến hai bên đang giao tranh ác liệt giữa Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù với 1 Trung Đoàn Cộng quân cổ thủ trong Cổ thành. Các Tiểu Đoàn Nhảy Dù cũng lần lượt được thay thế bởi các Tiểu Đoàn/TQLC.

Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù mở mắt trên phía Tây Quảng Trị :

Ngày 12/8/1972, Đại Tá Trương Vĩnh Phước LĐT/LĐ3ND mở cuộc hành quân trong vùng trách nhiệm cận dãy Trường Sơn. Việc tiến quân vào vùng này rất khó khăn vì rừng núi trùng điệp, càng lên cao càng hiểm trở lại gặp thời tiết khắc nghiệt nên hỏa lực yểm trợ bị giới hạn rất nhiều. Tuy nhiên các chiến sĩ Nhảy Dù vẫn không chùn bước.

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù chia thành 2 cánh quân tấn công. Cánh thứ nhất gồm BCH Tiểu Đoàn, Đại Đội 30 và Đại Đội 33 tiến chiếm đỉnh đồi 118 dễ dàng không gặp một sự chống cự nào của cộng quân, Đại Đội 32 án ngữ làm thành phần trừ bị và giữ an ninh bãi tiếp tế và suối nước. Cánh thứ hai gồm hai Đại Đội 31 và 34 tiến về hướng căn cứ Barbara.. Cánh quân này gặp sự kháng cự mạnh mẽ của địch. Sau hai ngày quân thảo Cộng quân rút lui bỏ lại nhiều xác và vũ khí gồm súng cối 62 ly, đại liên 12,8 ly, và hàng trăm khẩu AK 47 và đạn dược.

Mùa Hè đỏ lửa 1972 - Mất trận Quảng Trị 21

Trong ngày này, Tiểu Đoàn 3 ND nhận được tiếp tế tại đồi 118, Trung Đội 1/33ND do Thiếu Úy Toàn chỉ huy được chỉ định xuyên rừng mang tiếp tế cho 2 Đại Đội 31 và 34 đang trấn ngự trên lưng chừng núi giữa đường đến căn cứ Barbara.. Đến 6.00 giờ sáng ngày 16/8 Trung Đội 1/33 của Thiếu Úy Toàn vừa trở về căn cứ sau khi phải di chuyển băng rừng suốt đêm thì 2 Trung Đoàn của SĐ308 cộng quân ào ạt tấn công vào vị trí phòng thủ của TĐ3ND trên đồi 118.

Khởi đầu cuộc tấn công, vào lúc 6.00 giờ sáng Cộng quân áp dụng trận địa pháo kinh hồn pháo vào vị trí TĐ3ND sau đó dùng biển người tấn công vào mặt phía Tây căn cứ do 2 Đại Đội 30 và 33 ND trấn thủ. Các chiến sĩ Dù phản công quyết liệt, giao tranh từ sáng đến chiều. Thiếu Úy Lê Ngọc Bản SQTT, Chuẩn Úy Phạm Lê Phong Trung Đội Trưởng/ĐĐ33, TSI Trần Văn Dũng và Hạ Sĩ Truyền Tin Lê Thiều bị tử thương. Thiếu Tá Nguyễn Văn Định TĐP, Đại Úy Phạm Xuân Thiếp Ban 3, Đại Úy Dương Văn Xuân ĐĐT 30, Trung Úy Trần Văn Tâm Phụ tá Ban 3 bị thương. Trung Úy Nguyễn Hữu Viên ĐĐT 33 bị thương học máu và Trung Sĩ Sĩ cận vệ cho Tiểu Đoàn Trưởng lãnh nguyên một quả đạn 75 ly trực xạ bị tan xác. Đến 6.00 giờ chiều, cộng quân thấy không thắng được và bị thiệt hại nhiều nên rút lui, các chiến sĩ Dù cấp tốc tu bổ lại công sự phòng thủ, kiểm điểm quân số và trị liệu cho thương binh.

Sáng sớm hôm sau 17/8, địch quân tập trung quân đông đảo quyết dứt điểm ngọn đồi 118, vẫn áp dụng chiến thuật tiền trận địa pháo hậu xung biển người. Trước áp lực quá nặng của địch quân, BCH Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù cho Đại Đội 30 di tản tản tất cả thương binh ra khỏi cứ điểm về hướng Bắc. Đại Đội 33 ở lại tử thủ.

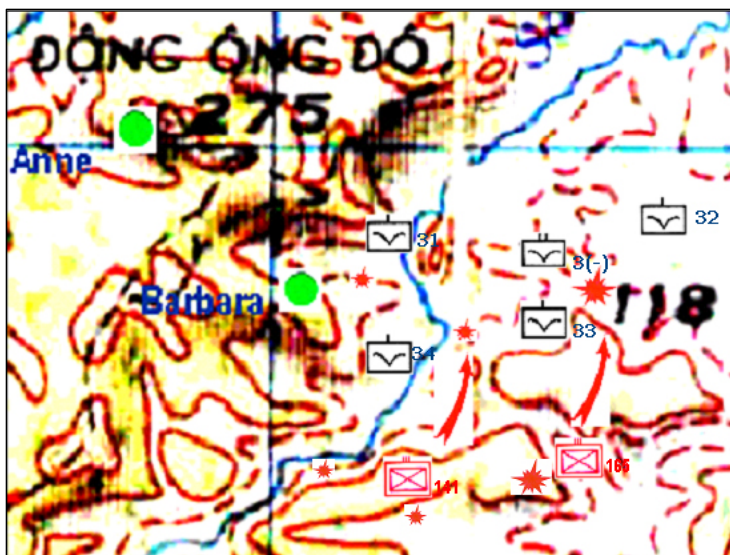
Đại Đội 33 Nhảy Dù với quân số chỉ còn lại 70 người, kiên cường chống trả lại. Nhiều đợt xung phong biển người của địch quân bị rơi rụng bên ngoài rào phòng thủ.. Đặc biệt ngày này Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù đánh giặc không pháo yểm cũng không có không yểm, cũng không có tiếp viện, Nhảy Dù chỉ “đánh khô” vậy thôi. (Lý do là thời tiết xấu, hết đạn pháo binh, tiếp tế từ Đà Nẵng chở ra không kịp, còn phi cơ có lẽ cũng hết... đạn luôn). Đến xế chiều, vì áp lực cộng quân quá mạnh và quá đông lại không có pháo binh và phi pháo trợ giúp nên Thiếu Tá Võ Thanh Đồng, TĐT cho lệnh Đại Đội 33 triệt thoái khỏi cứ điểm. Đến 5.00 giờ chiều, cộng quân đã tràn ngập căn cứ. Lúc này 2 chiếc Oanh tạc cơ A37 của Không Quân VNCH bay tới oanh tạc ngay giữa đỉnh đồi 118. Đại Đội 33 chỉ còn lại 43 người trong đó có 3 Sĩ Quan là Trung Úy Viên ĐĐT, Chuẩn Úy Đào Văn Oai, Chuẩn Úy Lê Thanh Vân, Trung Đội Trưởng.

Chiều hôm đó, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù được rút về ngọn đồi 30 với Đại Đội 32 và sáng ngày hôm sau rút ra Trường Phước, cạnh QL 1 để nhận tiếp liệu và bổ sung quân số. Sau khi được chỉnh bị, TĐ3ND trở lại trận địa án ngữ ngọn đồi 90 dưới chân núi Động Ông Đồ để cho các đơn vị Nhảy Dù khác tái chiếm căn cứ Barbara và Anne.

Ngày 8/9/1972 LĐ3ND điều động TĐ8ND tái chiếm căn cứ Barbara. TĐ8ND chia quân thành hai mũi tấn công ban đêm vào hai phía Đông và Tây của căn cứ. Địch bị đánh bất ngờ khi còn đang ngáy ngủ. 2 Đại Đội TĐ8ND đã đột kích vào căn cứ một cách dễ dàng. Rất nhiều tù binh thuộc SĐ324CSBV bị bắt, hơn 20 xe molotova chở đầy lương khô, đạn dược bị tịch thu còn nguyên vẹn cùng nhiều vũ khí cá nhân và cộng đồng. Một Thiếu Úy ND bị hy sinh và một binh sĩ bị thương.

TQLC Tái chiếm cố thành:

Ngày 28/7/1972 sau khi nhận bàn giao khu vực trách nhiệm từ LĐ2ND, Lữ đoàn 258 TQLC lập ngay phòng tuyến sát với các vị trí của đối phương. Trận chiến càng ngày càng diễn ra khốc liệt. Đại



bác Cộng quân ở bờ Bắc sông Thạch Hãn đã pháo kích liên tục, cùng lúc đó, súng cối của Cộng quân từ các vị trí gần Cổ Thành bắn từng đợt hàng trăm quả vào các vị trí chiến đấu của các đơn vị TQLC.

Ngày 9/9/1972 trong khi Sư đoàn Nhảy Dù tiếp tục truy kích các đơn vị CSBV ở phía Tây Quảng Trị, thì dọc theo vùng núi tỉnh Quảng Trị từ phía Tây Nam cho đến phía Tây Bắc, hàng loạt phi vụ B52 trải thảm lửa xuống các vị trí được ghi nhận là có cụm pháo binh và tập trung của Cộng quân. Cùng lúc đó, tại thị xã Quảng Trị, 6 tiểu đoàn Thủy quân Lục chiến đồng loạt tấn công CSBV từ nhiều hướng vào Cổ Thành Đinh Công Tráng.

Từ ga Quảng Trị, tiểu đoàn 1 TQLC Quái Điều do thiếu tá Nguyễn Đăng Hòa chỉ huy đã điều động các đại đội xuất quân tấn công vào khu vực gần bệnh viện Quân Dân Y Hỗn Hợp và khu vực trường Bồ Đề.

Tại ngã ba Long Hưng, tiểu đoàn 2 Thủy quân Lục chiến có biệt danh là tiểu đoàn Trâu Điên do thiếu tá Trần Văn Hợp làm tiểu đoàn trưởng đã tung 2 đại đội tấn công vào các chốt chặn của CSBV trong làng Thạch Hãn nằm sát thị xã Quảng Trị về phía Nam, được bao bọc bởi những lũy tre xanh. Lợi dụng từng cụm tre, Cộng quân đã đào hầm theo chữ A và chữ T rất kiên cố để ngăn chặn các cuộc tấn công của Việt Nam Cộng Hòa.

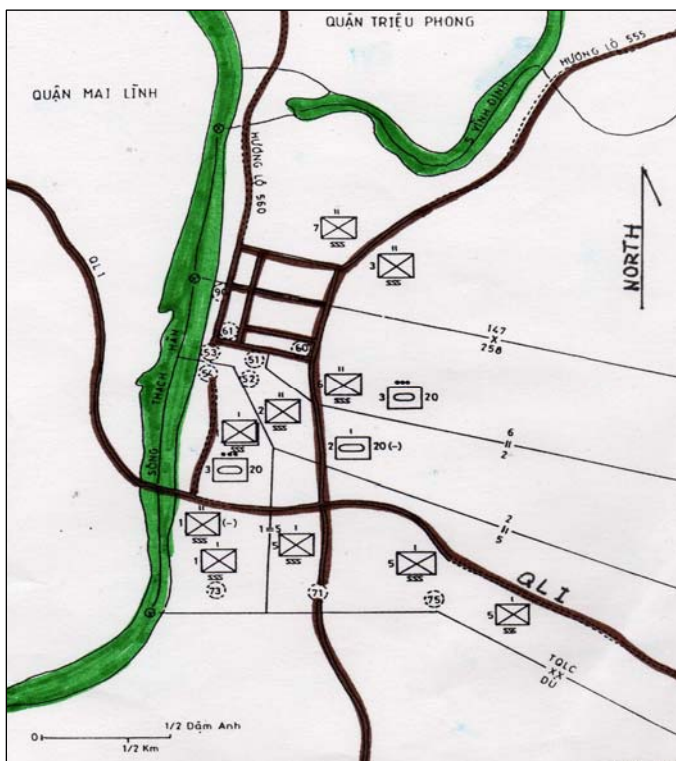
Các tiền sát viên Pháo binh đã điều chỉnh mục tiêu tác xạ cho từng khẩu pháo 105 ly với đầu đạn nổ chậm xê dịch từng 10 mét một (chứ không phải 50 mét theo quy định an toàn khi gọi Pháo binh bắn yểm trợ) để bật tung từng ổ kháng cự của Cộng quân.

Một cánh quân của tiểu đoàn Trâu Điên từ ngã tư Quang Trung, Duy Tân với sự yểm trợ của Pháo binh và chiến xa M 48 đã tấn công “dọn sạch” các chốt Cộng quân ở bên đường Quang Trung, để từ đây đánh chiếm cụm điểm phòng ngự của Cộng quân ở rạp chiếu bóng Đại chúng và các mục tiêu dọc theo đường Lý Thái Tổ, ở phía Nam Cổ Thành Quảng Trị.

Tại hướng Đông Bắc, các tiểu đoàn 3 và 7 TQLC đã tiến chiếm các vị trí trọng điểm để tiến sát đến Cổ Thành. Tại phía Đông Nam, tiểu đoàn 6 TQLC Thần Ưng (do thiếu tá Đỗ Hữu Tùng chỉ huy) được giao trọng trách phải vào Cổ Thành bằng mọi giá.

Tại phòng tuyến ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Trị, ở khu vực quanh trục lộ tiếp vận của Cộng quân (hương lộ 560), lực lượng tăng cường cho Sư đoàn Thủy quân Lục chiến là liên đoàn 1 Biệt động quân đã gặp sự kháng cự mạnh của Cộng quân khi liên đoàn tung 2 tiểu đoàn bung rộng khu vực kiểm soát về phía Đông. Không quân Việt-Mỹ đã xuất trận để yểm trợ cho Biệt động quân đánh bật Cộng quân ra khỏi trận địa.

Ngày 13/9/1972 Đại đội 5 tiểu đoàn 2 Trâu Điên từ ngã tư Quang Trung Trần Hưng Đạo mở cuộc tấn công vào khu vực chợ Quảng Trị. Trận chiến đã diễn ra quanh khu vực chợ, dọc theo đường Trần Hưng Đạo ra đến bờ sông. Hai bên đã quần thảo nhau quanh các đồng bê tông đổ nát mà CQ đã biến thành các điểm kháng cự. Cuối cùng tiểu đoàn TQLC này đã chiếm được mục tiêu, sau đó khai triển đội hình tiến chiếm khu hành chánh gồm Ty Bưu Điện, Ty Thanh Niên, Ty Ngân khố và tiến sát đến dinh tỉnh trưởng-nơi 1 đại đội Cộng quân đang bố trí quân quanh khuôn viên để cố thủ. Một cánh quân khác, đại đội 4 làm nòng cốt chính do đại bàng Long Hồ-đại đội trưởng chỉ huy đã tiến quân thanh toán các chốt địch dọc hai bên đường Phan Đình Phùng, sau đó tiến đánh và triệt hạ các chốt của CQ bố trí tại cơ quan USOM và Tòa án tỉnh Quảng Trị.



Thanh toán được các mục tiêu trọng yếu, đại đội 4 và đại đội 5 của tiểu đoàn 2 Trâu Điền đã tấn công vào khu vực tòa Hành chánh và Ty Tiểu học Quảng Trị nơi 1 trung đoàn CQ đặt bộ chỉ huy. Do các chốt bảo vệ xung quanh đã bị TQLC triệt hạ, nên bộ chỉ huy CQ tại đây đã phải tháo chạy ra hướng bờ sông.

Ngày 15/9/1972 LĐ2ND mở cuộc hành quân táo thanh VC vùng sườn núi phía Tây, nhằm mục đích mở rộng vùng hoạt động và càn quét các đơn vị Cộng quân lẫn khuất trong vùng cũng như ngăn chặn địch tiến xuống vùng đồng bằng ở phía Đông.

Cùng ngày này, 4 đại đội của tiểu đoàn 3 và tiểu đoàn 6 TQLC đã dàn hàng ngang đồng loạt xung phong tiến về hướng Tây cô thành Đình Công Tráng. Trong đêm 15/9/72, Cộng quân đã pháo dữ dội vào đội hình của hai tiểu đoàn này để yểm trợ cho thành phần CQ đang cố thủ ở đây. Gần rạng sáng, 4 đại đội TQLC nói trên đồng loạt xung phong, những tổ kháng cự của Cộng quân đã chống trả mạnh nhưng chỉ được nửa giờ sau đó đã bị đánh bật khỏi phòng tuyến.

Rạng ngày 16 tháng 9, lực lượng Thủy quân Lục chiến đã đánh bật CSBV ra khỏi trung tâm thị xã Quảng Trị và kiểm soát toàn bộ khu vực Cổ Thành, hai tiểu đoàn 3 và 6 Thủy quân Lục chiến từ các vị trí vừa chiếm được trong Cổ Thành, đã bung ra lục soát và triệt hạ các chốt còn lại của CSBV. Đến 8 giờ, một toán Cọp Biển của tiểu đoàn 6 Thủy quân Lục chiến đã dựng quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa trên cổng tường phía Tây Cổ Thành Quảng Trị, biểu tượng cho sự toàn thắng của Quân lực VNCH trong cuộc tổng phản công tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị.

Sau 4 tháng 16 ngày chiếm giữ Cổ Thành và thị xã Quảng Trị, Cộng quân đã bị đánh bật và tổn thất rất nặng. Riêng trung đoàn Triệu Hải (trung đoàn 27 CSBV) với hơn 1,500 quân cố thủ trong Cổ Thành đã bị hạ gần như toàn bộ tại trận địa, chỉ còn chưa đến 1 tiểu đội (10 người) thoát chạy ra ngoài.

Ngoài trung đoàn Triệu Hải bị xóa sổ, trung đoàn 48 B thuộc sư đoàn 320 B CSBV- đơn vị chiếm giữ trung tâm thị xã, cũng đã bị thiệt hại hơn 80% quân số.

Theo ghi nhận của Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, chỉ trong trận chiến tại trung tâm thị xã Quảng Trị và Cổ Thành, có 2,767 Cộng quân đã bị hạ sát tại trận, 43 địch quân bị bắt sống. Về phía Thủy quân Lục chiến, trung bình mỗi ngày có 150 chiến binh Cọp Biển hy sinh. Chiều ngày 16 tháng 9/1972, sau khi đánh bật CSBV ra khỏi trung tâm thị xã và tái chiếm toàn khu vực Cổ Thành, 6 tiểu đoàn Thủy quân Lục chiến đã bung rộng để triệt hạ các chốt kháng cự của tàn quân CSBV trong Cổ Thành và nơi rộng vùng kiểm soát.

Mặt trận phía Tây Quảng Trị trước ngày ngưng bắn :

Đầu tháng 10/1972, LĐ2ND điều động các đơn vị tái chiếm căn cứ Anne (Động Ông Đô). Để tái chiếm căn cứ này TĐ5ND tiến quân bên cánh trái, chạm địch nhiều lần cấp Đại Đội tịch thu nhiều đại bác 122 ly, 130 ly hỏa tiễn 107 ly và bắt sống nhiều tù binh thuộc các Trung Đoàn 141 và Trung Đoàn 165 của SĐ324CSBV. Trong khi đó, TĐ11ND ngăn chặn đường tiếp viện của địch quân từ phương Bắc đồng thời bảo vệ cạnh sườn bên phải để cho TĐ7ND làm trực tấn công chính vào đối phương.

Động Ông Đô (Căn Cứ Anne) là một dãy đồi trọc, rất ít cây cối. Đứng trên đỉnh đồi ta có thể quan sát từ chi khu Cam Lộ, Đông Hà đến thị xã Quảng Trị. Trước kia Căn cứ này có một pháo đội 155 ly do quân đội Mỹ thiết lập, sau này bàn giao lại cho Quân Lực Việt Nam CH. Vào mùa này thời tiết ẩm ướt, mây mù bao phủ suốt ngày nên việc tiếp tế và tấn thương rất khó khăn. Sau khi VC chiếm giữ khu vực này, địch đã thiết lập hệ thống địa đạo cũng như hệ thống đường xá có thể di chuyển và điều động dễ dàng bộ binh, cơ giới và chiến xa dọc theo khu vực phía Bắc sông Nhung đến đồi 24 phía dưới chân căn cứ. Bên trong căn cứ cộng quân ẩn núp trong những hầm hầm ếch nên rất khó bị tiêu diệt bằng phi pháo.

Cuối tháng 10, TĐ7ND đã làm chủ tình hình từ khu đồi yên ngựa đến dãy đồi 24 tiến sát quanh chân núi bằng những trận cận chiến đẫm máu, giành từng thước đất, từng chiếc hầm hố cá nhân. Đến cả tháng sau TĐ7ND mới dứt điểm được căn cứ Anne hoàn toàn, bắt sống 30 tù binh thuộc Trung Đoàn 66 và Trung Đoàn 165 thuộc SĐ324CSBV tịch thu trên 300 vũ khí đủ loại kể cả súng cối 160 ly do Nga Sô chế tạo. TĐ7ND bị thiệt hại mất khoảng một Đại Đội. Sau đó được TĐ6ND lên thay trấn giữ căn cứ, TĐ7ND lui về tái trang bị và bổ sung quân số.

Đầu tháng 11/1972, sau khi thay thế đơn vị bạn, TĐ6ND điều động một Đại Đội trấn đóng tại đồi 24 cách căn cứ Anne khoảng 1km để chế ngự khu vực đường thông thủy cũng như quan sát cả hai mặt Đông Tây.

Để giành lại những vị trí đã bị Nhảy Dù chiếm giữ Công quân tung SĐ308CSBV với chiến xa yểm trợ liên tiếp trong 2 tuần lễ tấn công vào căn cứ Anne. Nhưng TĐ6ND đã phản công quyết liệt và gây thiệt hại nặng nề cho đối phương, hơn 2 Tiểu Đoàn cộng quân đã bị loại khỏi vòng chiến. 2 ĐĐT/TĐ6ND bị thương, khoảng 150 HSQ & BS bị thương vong.

Đồng thời để yểm trợ cho lực lượng cộng quân tấn công vào căn cứ Anne, nhằm cắt đứt nguồn tiếp liệu cho TĐ6ND. SĐ324CSBV tung một Trung Đoàn tấn công vào vùng phụ cận ở mặt phía Đông là dãy đồi 90 phía dưới căn cứ Barbara do TĐ3ND trấn đóng. Trận đánh tại đồi 90 rất khốc liệt. BTL/SĐND đã tăng cường TĐ8ND vào vùng hành quân cho LĐ2ND. Sau hai ngày tác chiến TĐ8ND đã chiếm giữ vị trí chiến lược 18 giữa TĐ3ND và TĐ6ND. Nhiều hầm vũ khí cộng quân đã chôn giấu tại đây như đạn súng cối 82 ly, 62 ly, hỏa tiễn 107 ly, lựu đạn và đạn được đủ loại khác.

Giữa tháng 12/72, TĐ8ND tiến đánh căn cứ Suzie, khoảng 3 km phía tây căn cứ Anne và mở rộng vùng hoạt động kiểm soát đến bờ sông Thạch Hãn.

Đồng thời TĐ2ND cũng được điều động tấn công tái chiếm vùng Động Tiên cách Suzie khoảng 4 km về phía Tây Nam. Sau một tuần hành quân, TĐ2ND đã càn quét và làm chủ tình hình, tịch thu nhiều vũ khí và nhiều kho lương thực như cá hộp, lương khô do Trung Cộng sản xuất.

Đến cuối tháng 12/72 lực lượng Nhảy Dù làm chủ tình hình dọc bờ phía Tây dãy Trường Sơn. Vùng trách nhiệm của SĐND hoàn toàn được yên tĩnh trước khi hiệp định Ba-Lê được ký kết để người bạn đồng minh “đi đại” của VNCH được “tháo chạy trong danh dự.”

Tháng 3/1973 Sân bay Hòa Mỹ (tức căn cứ Evan do LĐ2ND trấn đóng) tiếp nhận các phi cơ C130 đáp xuống để chở các tù binh trao trả cho VC.



Tài liệu tham khảo :

- The Easter Offensive Of 1972 của Trung Tướng Ngô Quang Trường, TTQS/BQP/HK xuất bản năm 1980, Việt dịch Kiều Công Cự.
- TQLC Việt Nam với cuộc Tổng Công Kích Tổng Nổi Dậy 1972 của CSBV tại Vùng I CT.- Tài liệu tổng hợp của Cựu Trung Tá Trần văn Hiến TP3/SĐ/TQLCVN trên trang web www.tqlcvn.org.
- Mặt Trận Cổ Thành Quảng Trị của Mũ Đỏ Trịnh Ân .
- Thiên Hùng Ca QLVNCH của Phạm Phong Dinh xuất bản lần thứ nhất năm 2004.
- Chiến Tranh Việt Nam Toàn Tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản năm 2001
- Đồi Chiến Binh của Thiếu Tá Nhảy Dù Trương Dường, Tác giả xuất bản 15/5/1999.
- Lời tường thuật của Trung Úy Thạch Hớn, Trung Đội Trưởng Trung Đội 1/52ND hiện cư ngụ tại quận Cam, California.
- Lời tường thuật của Đ/U Nguyễn Văn Quý, Trưởng Ban 3 /TĐTT/SĐND hiện cư ngụ tại San Diego.
- Phỏng vấn các chiến hữu Nhảy Dù.

Đại Úy Võ Trung Tín

Tiểu Đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202

Đại Úy Nguyễn Hữu Viên

Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435

email: Pvotin@gmail.com



TrT Lê Văn Mễ, TrT. Phu (TD9) TTLe Quang Luong, TT Thieu, Dai ta Bo Binh, Trg ta Le Van Ngoc, TT Bui The Lan (TQLC), DT Vien, Can Ve TT Thieu va Dai ta Nhan van Thiet